SỐ THỨ 1828 | NGÀY THỨ NĂM 13 AVRIL 1922 | NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 111

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

HANOI

	Một năm.	Các làng và các công-sở	Sáu tháng.	Ba tháng.	Một tháng.
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Các công-sở	5.00	5.50	5.20	5.20	5.30	4.50
Sáu tháng.	3.00	3.75	3.60	3.60	3.65	2.25
Ba tháng.	1.50	1.65	1.55	1.55	1.60	0.75
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 3e page. . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
4e page
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một điều quan-hệ đến phẩm-giá ta

Phàm làm người, ai cũng có lòng tự-ái, nghĩa là muốn được hơn người, muốn được người ta tôn trọng quí hóa mình. Đã muốn thế thì phải tự mình giữ sao cho cái phẩm-giá mình được toàn vẹn trong sạch, nghĩa là phải biết tự-trọng tự-quí, không nên làm việc chi đê-tiện hèn mạt, có thể làm cho mất cái phẩm-giá mình đi.

Điều đó tất nhiên ai cũng rõ, thế mà thường lắm khi ta được mục-kích thấy những người có học-thức hẳn hoi, biết tự-trọng tự-quí, biết giữ phẩm-giá mình, mà cũng làm những việc tàn-nhẫn, khiến cho người ngoài trông thấy cho là mình không biết trọng phẩm-giá mình.

Việc đó là việc gì? Là ra luồn vào cúi những chỗ quyền quí để kiếm chút lợi chăng? Là ỷ quyền hống hách bắt nạt những kẻ yếu hèn kém thế chăng? Không, những việc ấy vẫn là đê tiện, ai cũng rõ cả, cái đó đã cô nhiên đi rồi. Nhưng có một điều có phương hại đến phẩm-giá ta, mà thường ta vô tình không nghĩ đến, tưởng rằng là một việc nhỏ mọn không đáng chú ta lưu ý đến kia! Điều đó tức là điều ta thường trông thấy luôn, tức là cái lòng tàn-nhẫn đối với loài vật! Tàn-nhẫn đối với loài vật nghĩa là làm cho những con vật hoặc nuôi ở trong nhà, hoặc ở ngoài đồng bãi phải chịu những cực hình khổ sở, phải đau đớn một cách vô ích cho ta. Nào nơi này con chó vì giữ bổn phận trông nom gìn giữ cho chủ, nhỡ cắn phải một ông khách quen mà bị chủ-nhân roi mấy thanh củi thường công một cách đau đớn xót xa, kêu mấy cũng chẳng tha, chạy đâu cũng chẳng thoát, đến nỗi què chân gãy cẳng, thảm mình tím mấy mới thôi! Nào chó kia con mắn vì tính tham ăn vớ lấy miếng thịt cá ở mâm cơm mà bị bà chủ nắm tai cầm cổ quẳng mạnh ra sân, nếu không nhờ trời đã phú sẵn cái tài nhảy đớ thì phỉ gãy cổ cũng vỡ đầu! Nào ở phố này, con ngựa vì chạy lâu đã nhọc, muốn đi thong thả để lại hơi, bị cậu bối ác nghiệt chẳng biết xét tình cứ ra oai vọt đen đét, làm cho thân kia tuy mỏi mà phải gượng chạy cho mau, để cái mình nọ khỏi phải lần roi oan-nghiệt! Nào ở trên cánh đồng rộng mông-mênh kia, mấy cậu trẻ mục đồng nghịch-ngợm tinh quái, làm cho trâu bò chịu lắm điều khổ-sở tức bực vì cái tính ranh ác của các cậu! Nào ở trong nhà bếp kia, thằng nhỏ, con nhài chơi tinh chơi ác, vặt lông con gà con chim trong khi còn sống mà không biết ghê tay!... Ôi! kể ra còn biết bao nhiêu cái thủ-đoạn ác nghiệt của loài người đối với các loài vật! Những thủ-đoạn đó thường là vì cái lòng tàn-nhẫn của ta, mà cái lòng tàn-nhẫn đó vốn có hại nguyên-nhân, một là ngu-dột, hai là tính ác của loài người.

Vì ngu-dột mà ta tưởng rằng những loài vật kia chỉ là một vật vô-tri vô giác, cũng như đất, gạch, đá sỏi mà thôi. Vì ngu-dột nên ta cho những loài vật cũng như là những bộ máy, tuy có vận-động mà không có cảm-giác, không biết đau đớn là gì. Ta nghĩ thế nên động một tí là ra oai đánh đập không biết tiếc tay! Ta nên biểu rằng loài vật cũng có cảm-giác như người, cũng biết đau biết xót, biết vui, biết buồn; hễ chủ tỏ dáng bằng lòng thì nhảy nhót vồn vã, hễ chủ ra ý bất bình thì chạy nấp một nơi, như thế thì có khác chi người ta không? Nếu ta không nên tàn nhẫn với đồng-loại ta thì ta cũng không nên tàn-nhẫn với loài vật, mà một nhà văn-sĩ Âu châu đã gọi là «anh em bậc dưới của loài người» (nos frères inférieurs).

Không những vì loài vật biết đau đớn mà ta không nên hành-hạ mà thôi, ta lại phải biết rằng đời ta mà được sung sướng dễ chịu, một phần là công-lao của loài vật đó. Cái công ấy không cần phải nói ra đây tất ai cũng rõ. Thế mà ta nỡ lòng nào lấy ân làm oán, đem roi vọt mà đền cái công lao khó nhọc kia cho đành. Như thế ta chẳng là một giống vô ân bạc nghĩa, là một loài độc-ác lắm ư! Như thế có đáng đứng đầu muôn vật chăng? Ôi! đã gọi loài người linh ư vạn vật mà lại ở một cách bạc ác như thế thì thử hỏi cũng thẹn lắm vậy!

Biết đâu rằng cái lòng độc-ác, cái bụng tàn nhẫn đối với loài vật kia sau này lại không đem thi hành đối với đồng bào đồng-chủng, vì trong khi hành-hạ loài vật thì tấm lòng kia sẽ một ngày một cứng như đá, rắn như gang, còn biết thương xót những kẻ bị đau đớn khổ sở gì nữa! Ta thường thấy những kẻ đã tàn nhẫn với loài vật quen đi rồi, khi thấy đồng loại đau ốm, khổ sở, thật không có chút động tâm nào, hình như cái tính thương nhân-loại đã tiêu-mòn đi hết vậy. Ôi! người mà đến thế thì đồng bào xã hội còn mong được nỗi gì!

Vì thế nên các nước bên Âu-Mỹ, có thì-hành một luật gọi là luật Grammont để bảo-trợ cho loài vật khỏi phải những tay ngu dột độc ác hành hạ một cách tàn nhẫn giã man.

Ta cũng trông-ao rằng cái luật ấy sẽ sớm đem thi hành ở bên Nam-Việt ta để được khỏi trông thấy những cảnh thương-tâm thường vẫn xảy ra ấy.

Nhưng ta có nên chờ có luật ấy thi hành ta mới bỏ cái lòng tàn-nhẫn kia đi không? Ta phải biết rằng người ngoài thường xét tính tình ta, tư-cách ta bằng những việc ta làm hằng ngày. Nếu họ thường thấy ta đối với loài vật một cách tàn-nhẫn như thế, tất họ cho ta là không có lương-tâm, trong lòng chỉ chứa những sự tàn-bạo ác-nghiệt, chứ không có cái lòng biết thương kẻ đau đớn, mà chẳng khỏi họ gọi ta là một giống giã-man! Như thế chẳng là mất cái phẩm giá ta sao? Vậy ta nên yên chí rằng tàn-nhẫn với loài vật tức là làm một điều hại đến phẩm-giá ta; nên ta biết tự trọng tự-quí thì ta nên giữ mình sao cho khỏi phạm đến mới được. Tuy vấn đề này không có quan-hệ về đường quốc-kế dân-sinh cho lắm, song là một vấn-đề quan-hệ về đường đạo đức và về đường phẩm-giá người mình, mong rằng mấy lời trên đó sẽ không phải là vô ích.

B. G.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 10 Avril 1922

Lại một cái kho đạn lậu nữa

Tại Kattowitz, trong khi quân-lính đi tìm một cái kho đạn lậu phép, thì một cái hang ở nghĩa-địa nổ lên, 18 người lính Đại-pháp bị hại, 5 viên quan và 5 người lính bị trọng thương.

Paris, ngày 11 Avril 1922

Ngạch Tư-pháp

M. briffault là quan cố vấn mông bổ chánh tòa án Thương-mại tại Thượng-hải.

Cuộc hội-nghị Gênes

Quan Lloyd George và quan Barthou bá cáo rằng tất cả các phái-bộ đến phải ưng thuận các chương-trình đã định tại cuộc hội-nghị Cannes. M. Tchitchérine (Chính-phủ-bộ nước Nga) nói rằng chương-trình ấy không được minh bạch, nhưng sau cũng xin ưng thuận. M. Barthou nói rằng các phái-bộ phải ba cáo rõ rằng có ưng thuận chương trình ấy hay không mới được, M. Facta nói rằng phái-bộ nào đã đến dự nghị tức là phái-bộ ấy không có điều gì phản đối, và là đã ưng thuận chương trình ấy vậy.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bardeaux, ngày 12 Avril 1922

Nghị-viện Đại-pháp

Nghị-viện Đại-pháp giải tán hôm chủ nhật. Báo «*Temps*» bình-phẩm về công việc của nghị viện có khen nghị-viện đã đem lòng can-đảm dẫu phiếu ưng chuẩn các thuế mới, mà rong các thuế mới ấy nhiều thứ có thể làm cho mất lòng thiên-hạ được. Báo ấy nói: Nghị-viện đã thi hành cái chánh-sách tài-chính khôn ngoan mà thích hợp với tình thế nước Đại-pháp ngày nay.

Cuộc hội-nghị Gênes

Báo *Temps* có khen ngợi bài diễn-văn của quan Barthou tại cuộc hội-nghị Gênes đứng với cái tư-tưởng của nước Đại-pháp vậy. Quan Barthou có nói: Chúng tôi đến đây là cốt để làm việc. Cuộc hội-nghị này không phải là một tòa phá án để thay đổi những tờ hòa-ngị hiện đã ký kết xong rồi đâu, v.v. báo *Temps* lại nhắc đến đoạn sau này trong bài diễn-văn của quan thủ-tướng Facta: Cuộc hội nghị này đặt ra là theo như cái tôn-chỉ ấn định tại cuộc hội-đồng Cannes, mà cái tôn chỉ ấy hiện đã bá-cáo cho tất cả các nước có giấy đến hội nghị được biết. Vậy nước nào nhận lời đến hội-nghị tức là ưng thuận cái tôn-chỉ ấn định trong lời quyết nghị tại cuộc hội nghị Cannes ngày 6 Janvier 1922

Báo *Temps* lại nói: Nhờ có mấy lời của quan Barthou, đáp lại Tchitcherine, và quan Lloyd George tỏ-lực thêm vào, nên nay đã hiểu nhiều rằng các nước đều ưng thuận cái tôn chỉ đã ấn định tại cuộc hội nghị Cannes vậy.

Ngày hôm thứ ba phái-bộ Đại-pháp đã hội nghị một lần riêng quan Barthou chủ tọa. Sau buổi hội-đồng riêng ấy, quan Barthou có hội nghị với quan Lloyd Georges. Đoạn đến hội-đồng sơ một hội-nghị. Hội-đồng ấy gọi hội-đồng Việc nước Nga. Trong hội-đồng ấy có các quan chánh phái-bộ. M. Facta được cử làm Chánh-hội-đồng ấy. Viên phái viên nước Hung-gia-lị có hỏi đến cái vấn đề các tiểu-dân, thì M. Benès bèn nói rằng cái vấn đề ấy trong tờ hòa-nghị đã có nói đến, mà hội Vạn-quốc vẫn lưu-tâm chú-ý đến luôn, tại cuộc hội-nghị Gênes không cần phải bàn đến nữa.

Nhà điện-báo *Havas* có điện về rằng M. Tchitchérine nói ý không bằng lòng dự chung một hội-nghị đồng các đại biểu Lỗ mã-ni và Nhật-bản. Nhưng sau M. Bratino và M. Ishi phản đối kịch liệt thì ý không nói đến việc ấy nữa.

Báo *Temps* lại có thuật những lời bình-phẩm của các báo quán nước Ý-đại-lợi và cái cảm-giác của các phái-bộ tại Gênes đối với việc M. Barthou và M. Tchitchérine tranh biện về cái vấn-đề chế hạn quân bị mà sau các phái-bộ Đông-minh đã soạn một bài bá-cáo riêng về việc ấy. Báo *Secole* có nói: những lời quan Barthou kính chúc vua Victor Emmuel nước Ý thì khắp nước Ý đư luận rất lấy làm hoan nghênh. Các quyền lợi của nước Ý và các quyền-lợi của nước Pháp, thật là có liên-lạc mật thiết với nhau. Ngày nay điều ấy mới lại biểu lộ ra một cách hiển nhiên lắm, mà lại càng rõ rằng hai nước cần phải đem lòng thân ái thành thực mà đồng lao cộng tác với nhau.

Việc nước Lỗ-mã-ni

Chánh-phủ Lỗ-mã-ni công bố rằng cái tin các báo ở Budapest đăng rằng hoàng thân Nicolas ở Lỗ-mã-ni có ý muốn lên ngôi hoàng-đế nước Hung-gia-lị là một tin đồn xằng.

Hội đồng các quan Thượng thư

Các quan Thượng-thư Đại-pháp đã hội nghị sáng hôm thứ ba. Quan thủ tướng có trần thuyết về những vấn-đề sau này:

1o Bức thư của nước Đức xin hội-đồng Bồi-thường xét lại lời quyết nghị ngày 21 Mars một lần nữa.

2o Cuộc tra xét về việc kho đạn nổ ở Gleiwitz cùng là những tin tức của phái bộ Đại-pháp ở Gênes gửi về.

Cuộc đấu-xảo Marseille

M. Albert Sarraut, thượng-thư bộ Thuộc-địa có nói rằng chủ nhật này ngài sẽ đi thăm cuộc Đấu-xảo Marseille với quan thượng-thư bộ Thương-mại là M. Dior.

Quan Giám-quốc Millerand tại Maroc

Hồi tám giờ hôm thứ ba, quan Giám quốc Millerand đã khởi-hành ở Meknès để đi thăm các đồn lính ở miền Trung-bộ xứ Atlas. Buổi chiều ngài sẽ trở về, thì ngài sẽ khởi-hành ở Meknès để đi đến Fez.

Việc nước Hoa kỳ

Nhà thám-hiểm Annundsen sẽ cỡi tàu bay từ New-York đi đến Settle. Ông đến đó để sắp đặt cho xong mọi việc về cuộc thám hiểm ở Bắc-cực.

Người ngoại quốc trú cư ở New-York nay tính được bốn triệu hai trăm chín mươi tư nghìn sáu trăm hai mươi chín người. Ở một thành ở New-York có tới chín trăm chín mươi tư nghìn năm trăm năm mươi sáu người Nga-la-tư và tám trăm chín hai nghìn tám trăm chín mươi ba người Ý-đại-lợi.

Việc nước Pérou

Chánh-phủ Pérou đã nhờ trưởng-quân Đại-pháp Paul Clément, nguyên chánh phủ phái-bộ binh-vụ Đại-pháp tại Pérou tổ chức và đốc thúc việc luyện tập nghề binh tại trường Chuyên môn Cao-đẳng học đường.

Quốc-trái Đại-Pháp: 3/, 57,50. — 4/, 1918 63,45. — 5/, 1915 — 1916, 78. — 6/, 1920 92,75. — 6/, 1920 94.

Chân-dung quan Tổng-soái Blondlat

Đây là chân-dung quan Nguyên-soái Thống-binh Blondlat phòng theo như một bức ảnh của quan hầu ngài là trung-úy Renoud đã có lòng tử-tế cho bản báo mượn. Bản báo tưởng nên ấn hành trong tờ báo này để đồng bang ta được rõ chân tượng một vị Tướng-quân đương lĩnh chức



Thống-soái bảo thủ sự bình-an cho khắp các hạt trong cõi Đông-Pháp ta nay.

Ngài năm nay vừa đúng 60 tuổi mà còn mạnh-mẽ tâm. Xem cuộc hành-trình của ngài từ Nam ra Bắc ở trên đường không-trang vừa rồi thì đủ rõ vậy. Xưa ngài vào học trường Saint Cyr từ năm 1881, hai năm sau được bổ thiếu-úy, năm 1892 lên chức đại-úy và năm 1899 lên chức thiên-tử (quan tư). Năm 1905 thăng đại-tá và năm 1913 thăng thiếu-tướng. Đến năm 1915 thì thăng trung-tướng. Ngài được thưởng thụ đệ nhị hạng Bắc-đẩu bội-tinh (Grand Officier de la Légion d'honneur).

Bản-quán chủ-nhiệm đi Marseille

IV

Giữa Ấn-độ-dương, ngày 22 Mars 1922

Từ cửa Penang, tàu chạy từ ngày 19, hồi 14 giờ rưỡi. Biển êm, gió lạnh, nhưng phải chiếc tàu này lắc quá, không có sóng gió gì mà cũng cứ trông-tránh. Tuy rằng ai nấy cũng đã quen sóng cả rồi, không ai say nữa, nhưng cũng đến bát viết thì không được; cho nên đã mấy hôm rồi ngày gửi về báo-quán vài trương, ngày nào kể riêng việc ngày ấy, mà không thể sao làm được. Hôm nay có gượng ngồi viết, bởi vì trưa mai tàu tới *Colombo*, cần phải có ít ra cũng gửi tờ thảo gửi về ngay đăng báo, kẻo tàu đã vào bến thì được thảnh-thơi mà đi thăm các phố phường.

Nay xin thuật lại việc vào thăm bến *Penang*. — *Penang* tiếng Mã-lai ngoài là «cau», *Poulo Penang* nghĩa là cù-lao cau (Lang-đào). Ở đây cũng như ở *Singapore*, toàn một giống Khách Triều-châu ở buôn bán mà đã thành ra một thị-thành lớn, có lẽ bằng Hanoi ta rồi. Tàu đậu có bốn giờ đồng hồ thì chúng tôi ăn cơm trưa ở tàu, đoạn rồi rủ nhau đi thuyền vào bến rồi mướn xe-hơi đi chơi. Hẹn giá cứ mỗi giờ 5 p. thì hỏ họ muốn đưa đi chỗ nào cũng được. Kỳ thấy họ đưa vào thăm một cái giáo-đường bên Hồi-giáo của người Ấn-độ, rồi đến công-viên của thành-phố. Sau nữa họ đưa đến xem chùa Cực-lạc của người Trung-hoa đương nên ở đây không biết đã từ đời nào. Chùa dựng ở sườn núi, có một cái thang đá để trèo lên. Đi qua mấy lớp chùa thật là khe-khắt cổi-cảm, rồi lên đến tầng thượng ngó xuống thì nom thấy bến và phố phường mênh mông bát ngát, mà chỗ này thật là một cảnh giai-thắng đáng đi coi qua. Xét cái công-trình lớn đó mới biết cái nghị-lực của người Trung hoa là lớn vậy. Công-phu làm nên cái chùa này kể đến năng trăm muôn bạc, mà chùa thì thành ra một chỗ thị-thành nhỏ, chứ không phải là một cái chùa.

Nội các cảnh nhân-tạo mà tôi đã được coi ở vùng ta từ xưa đến giờ, duy có cảnh này thật là có vẻ vĩ-đại rực rỡ, chứ không như những cảnh tầm-mán các chùa mình.

Cứ mấy chữ đề lạc-khoản các câu-đối cũng tiếc trong chùa, thì đất này có một tên riêng của người Khách đặt là Cb-sơn (cb là trắng), nhưng không chắc có phải là tên cũ cái hải đảo này là tên một nơi nào đó mà thôi, chứ thấy nhiều bức câu-đối đề «Cb-sơn mỗ mỗ hiệp cung-tiến» thì biết vậy mà thôi. Hỏi thì người Khách đây không hiểu tiếng Quan-thoại mà cũng không hiểu tiếng Quảng-đông. Chỗ này các người buôn của các hiệu thì có buôn thiếc phiến (có mỏ ngay trên núi trông xuống), cau, dừa, mấy, cao-su. Gạo thì ở đây không đủ ăn, phải mua gạo Xiêm và gạo Saigon. Cứ lời một ông cố ở *Singapore* đáp tàu này về nghỉ bèn qui-quốc thì đất này thật là để làm giàu; người Trung hoa có người dượng đến ba bốn lần co-nghiệp, xuất thân sang làm phu, đành dụm được ít nhiều vốn thì mua đất mà trồng cau, trồng dừa, chỉ mấy năm lại làm nên giàu có. Có khi giàu có rồi lại buôn nghề khác, một là hóa tiền-linh, nếu bạc triệu, hai là lại sanh ơn lập nghiệp lại tử-đinh Cổ-lương mà đi. Ở đây để kiếm ăn lắm, vì nhân-công thì hiếm mà đất còn bỏ hoang nhiều. Đây là nói chung cả đời đất *Malacca*. Bên phía tây thì còn có người Anh, người Trung-hoa mở mang trồng trọt. Còn bên phía đông, ngoài là phía nom ra vịnh Xiêm-la thì đất tốt mà còn bỏ cả. Ai đến xin khẩn, chánh-phủ Anh cũng dễ-dàng lắm.

Phong cảnh chỗ xung quanh thành phố đây có một vẻ đẹp-đẽ, là các đường sá thì nhỏ thôi, đi xe hơi thật là tiện, mà xe hơi thì những một chỗ cù-lao *Penang* này cũng đành số tới ngoại ba nghìn rồi. Phàm các chỗ hiệu, đều có hai nhà, một cửa hiệu tại gần bến, ban ngày thì làm ăn, nghỉ tới thì ai nấy đi xe hơi về nhà nghỉ mát ở ngoại châu-thành. Mỗi nhà nghỉ mát là một cái trại đứa kết năng vạn gốc, nhà liền dượng ở giữa chỗ nào bóng mát nhất mà nhà nào cũng đánh

Triều-châu ở buôn bán mà đã thành ra một thị-thành lớn, có lẽ bằng Hanoi ta rồi. Tàu đậu có bốn giờ đồng hồ thì chúng tôi ăn cơm trưa ở tàu, đoạn rồi rủ nhau đi thuyền vào bến rồi mướn xe-hơi đi chơi. Hẹn giá cứ mỗi giờ 5 p. thì hỏ họ muốn đưa đi chỗ nào cũng được. Kỳ thấy họ đưa vào thăm một cái giáo-đường bên Hồi-giáo của người Ấn-độ, rồi đến công-viên của thành-phố. Sau nữa họ đưa đến xem chùa Cực-lạc của người Trung-hoa đương nên ở đây không biết đã từ đời nào. Chùa dựng ở sườn núi, có một cái thang đá để trèo lên. Đi qua mấy lớp chùa thật là khe-khắt cổi-cảm, rồi lên đến tầng thượng ngó xuống thì nom thấy bến và phố phường mênh mông bát ngát, mà chỗ này thật là một cảnh giai-thắng đáng đi coi qua. Xét cái công-trình lớn đó mới biết cái nghị-lực của người Trung hoa là lớn vậy. Công-phu làm nên cái chùa này kể đến năng trăm muôn bạc, mà chùa thì thành ra một chỗ thị-thành nhỏ, chứ không phải là một cái chùa.

Nội các cảnh nhân-tạo mà tôi đã được coi ở vùng ta từ xưa đến giờ, duy có cảnh này thật là có vẻ vĩ-đại rực rỡ, chứ không như những cảnh tầm-mán các chùa mình.

Cứ mấy chữ đề lạc-khoản các câu-đối cũng tiếc trong chùa, thì đất này có một tên riêng của người Khách đặt là Cb-sơn (cb là trắng), nhưng không chắc có phải là tên cũ cái hải đảo này là tên một nơi nào đó mà thôi, chứ thấy nhiều bức câu-đối đề «Cb-sơn mỗ mỗ hiệp cung-tiến» thì biết vậy mà thôi. Hỏi thì người Khách đây không hiểu tiếng Quan-thoại mà cũng không hiểu tiếng Quảng-đông. Chỗ này các người buôn của các hiệu thì có buôn thiếc phiến (có mỏ ngay trên núi trông xuống), cau, dừa, mấy, cao-su. Gạo thì ở đây không đủ ăn, phải mua gạo Xiêm và gạo Saigon. Cứ lời một ông cố ở *Singapore* đáp tàu này về nghỉ bèn qui-quốc thì đất này thật là để làm giàu; người Trung hoa có người dượng đến ba bốn lần co-nghiệp, xuất thân sang làm phu, đành dụm được ít nhiều vốn thì mua đất mà trồng cau, trồng dừa, chỉ mấy năm lại làm nên giàu có. Có khi giàu có rồi lại buôn nghề khác, một là hóa tiền-linh, nếu bạc triệu, hai là lại sanh ơn lập nghiệp lại tử-đinh Cổ-lương mà đi. Ở đây để kiếm ăn lắm, vì nhân-công thì hiếm mà đất còn bỏ hoang nhiều. Đây là nói chung cả đời đất *Malacca*. Bên phía tây thì còn có người Anh, người Trung-hoa mở mang trồng trọt. Còn bên phía đông, ngoài là phía nom ra vịnh Xiêm-la thì đất tốt mà còn bỏ cả. Ai đến xin khẩn, chánh-phủ Anh cũng dễ-dàng lắm.

Phong cảnh chỗ xung quanh thành phố đây có một vẻ đẹp-đẽ, là các đường sá thì nhỏ thôi, đi xe hơi thật là tiện, mà xe hơi thì những một chỗ cù-lao *Penang* này cũng đành số tới ngoại ba nghìn rồi. Phàm các chỗ hiệu, đều có hai nhà, một cửa hiệu tại gần bến, ban ngày thì làm ăn, nghỉ tới thì ai nấy đi xe hơi về nhà nghỉ mát ở ngoại châu-thành. Mỗi nhà nghỉ mát là một cái trại đứa kết năng vạn gốc, nhà liền dượng ở giữa chỗ nào bóng mát nhất mà nhà nào cũng đánh

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS
Dịch giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$18 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển «Thuyền-tình bể ái». Giá bán 3$00
Tiền cước gởi là 0$35
Mua mau kẻo hết.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

đường và làm theo một kiểu có hiên cho xe hơi đánh vào đến tận trong nhà, rồi lại cứ vậy mà đi ra, không phải quay phải lùi gì cả.

Đó là cái tiện lợi, cái sung-sướng của người Trung-hoa đến ở đất này. Còn Thổ-dân thì thật là đáng khinh bỉ, chẳ biết chọn những nghề dễ làm, như là coi vườn, trồi vườn, đánh xe hơi và xe ngựa, toàn là những nghề không phải khó nhọc thì mới làm. Ngày thì lên phố kiếm ăn, tối thì về những chỗ làng xa, ở nhà tranh nhà lá, quần áo che vừa đủ cho khỏi lõa lồ mà thôi. Dân-tộc này là một dân-tộc đồi-bại, không còn có hi-vọng nâng-đỡ dìu dắt được lên trình độ nào khác nữa.

Xét ra các công-cuộc mở mang của Anh-quốc cũng không có gì cả. Việc giáo-dục, việc hộ-sinh chưa có mấy, mà Thổ-dân cũng không được nhờ gì cả. Lạ thay là một dất phồn thịnh như vậy mà chưa có nhà thương chữa bệnh cho dại cần, mỗ năm Thổ-dân còn chết nhiều về bệnh ỷ lắm. người bị cần mà có cứu thì sang Sài gòn hoặc sang Bangkok mà chữa, chứ ở bản-xứ thì không có nhà thương mà cũng không có thầy chuyên môn chữa cho.

Cũ lao này cách một quãng biển rộng bốn hải lý mới vào tới đất liền, cách vài phút lại có tàu sa-lúp đi qua lại. Tàu lớn phải đậu ở giữa rồi có sa-lúp đưa rà đưa vào

Dân Trung-hoa ở thì phân làm hai thứ. Một thứ người giữ y-phục Trung-hoa và một thứ người ở cỡ-thổ đây rồi thì dân bị ăn bận ảo dài như ta, bới tóc và đuôi mặc xiêm, tức là những người Bá-ba thường ta vẫn thấy ở Sài-gòn vậy. Những người Bá-ba thường có vuốn đất giàu có lớn cả.

Chúng tôi có ý tìm tòi xem có người nước ta ở đây chăng, thì không thấy một ai biết. Cũng khá tiếc thay, vì ngày bên cạnh mình có những nơi dễ kiếm ăn như thế, mà ở xứ ta thì biết bao nhiêu là người khổ rách áo ôm, kiếm chẳng đủ bữa. Thôi nhưng nếu ta có đủ nghị-lực, hãy kiếm trong một đất ta cũng đã nhiều nơi có thể thì thổ ra được, mà còn bỏ ẹ không chịu đi ra khỏi đất Trung châu, nữa là phải đi ra ngoài cõi

Coi qua phong-cảnh hai chỗ mới qua đó, thấm mà cho người Trung-hoa là sướng, đi đâu cũng thu được quyền lợi lớn. Xác như thế thì dù vận nước người biến loạn, nhân tài người ta gặp lúc suy kém không có người đương nổi việc cai-trị thống nhất trong nước, nhưng mà cái vượng-khí của dân-tộc người ta thật là còn to không để nỗi nào tiêu-vọng

Ở tàu đông bành-khách quá thật là khó ngồi mà nghĩ cho thành bài ký-sự có đầu có đuôi. Hiện tôi đương ngồi viết đến đây thì có người bành khách đem kèn-nói vào vặn ngay bên tai, xung quanh thì lũ trẻ nhảy múa. Đành phải dừng bút. Sáng mai được rảnh lúc nào lại viết tiếp.

Tôi có gửi bài về những bến này : Saigon, Singapore và Penang. Ở Penang trúng phải hôm chủ nhật, không mua được *timbres*, tôi có gửi một người Ấn-độ mua *timbres* hộ hộp giùm. Không hay người ấy có nhớ hộ cho không?

23 Mars 8 giờ rưỡi sáng.

Gần tới Colombo. Đàng phía tây nam có một cái vòi hút nước *trompe* cao lắm. May mà tàu đi xa và gần tới bến. Được độ nửa giờ tự dưng tàu dẫn từ dưới mà tan trở lên.

Nguyễn-văn-Vĩnh.

Âu châu thám hiểm-đội

Từ khi cuộc chiến-tranh Âu châu xong rồi, các thứ vật-liệu của các nước dùng, thường lo về sự khuyếch-phạp, bởi vậy việc khám-tra vật-sản và phong thổ, thành ra một việc rất trọng-yếu. Các nhà thám hiểm năm trước chia nhau đi các nơi hoang-dại, đó tìm các vật-sản cùng sinh-vật, kẻ hàng mấy trăm nhà. Các nhà thám-hiểm này thật là liều mình trong sự nguy hiểm, để mong phát-minh được những mối lợi to và những điều trí-thức mới cho nhân-quần vậy.

Mục-đích của thám-hiểm-đội này không phải là chỉ cốt đi để xem ngắm phong-cảnh đâu, phần nhiều là định đo tìm các mỏ than-đá, dầu hỏa cùng các thứ khoáng-vật hữu-dụng khác, vân vân lại muốn phát-minh được những điều trí-thức mới lạ nữa.

Bề diện tích trong địa-cầu ta ở, dẫu rằng có hạn nhưng cũng còn nhiều chỗ vết chân người ta chưa từng đi đến, hoặc là những dân tộc văn-minh chưa từng đi đến. Các chỗ bí-hiểm ấy thường thường lại có nhiều những vật sẵn hữu dụng, đại khái như bên cạnh chỗ đại sa-mạc ở về ram-bờ A-lạp-bá (Arabie) có mạch dầu hỏa, mà tình hình trong khoảng đất ấy những gì, nào đã có ai biết rõ đâu. Chắc là trong khoảng đất ấy còn có nhiều mạch dầu hỏa và các vật lâm-sản thiên-nhiên nữa. Ngặt vì trên những chỗ đá xanh cát trắng trơ-trọi kia, ánh nắng mặt trời chiếu xuống dữ-dội lắ thường, khiến cho khí trời thành ra khắc-nhiệt, vì thế nên những người A-lạp-bá sinh-trưởng ở đấy mà cũng không hề đi qua bao giờ. Các nhà thám-hiểm người rằng cứ về tiết mùa xuân, cuối những, gồng lạc đà cái con non có sức khỏe và nhiều sữa thì có thể đi qua mà đò tìm trong bãi cát ấy được. Nhưng bãi cát ấy cũng to rộng lắm : bề dọi kể hàng 650 dặm Anh, bề rộng cũng kể hàng 650 dặm, cho nên có người nghĩ như thế mà chưa ai dám thử đi bao giờ

Núi Ai-phú-lai tư thắc-sơn (Mont Everes) là một cái núi rất cao trong thế-giới, chân núi ấy tức là Ni-phách-nhĩ (Népal) linh tỉ ở. Quốc-vương ở đấy xưa nay không cho người ngoài vào, bởi vậy từ trước dẫn có người bạch-chủng đi qua về địa-phận phía nào, nhưng vẫn chưa vào qua khoảng giữa thành ra tình hình khoảng giữa những thế nào đến bây giờ vẫn chưa từng rõ rõ.

Tỉnh bành khoảng giữa *Tân-cơ-nội-d* (Nouvelle-Guinée) cũng chẳng khác gì *Ni-phách-nhĩ*. Hiện tại bây giờ chỉ thấy có nhiều rừng rậm, đã biết là một nơi rất phong phú về vật sản th ên nhiên. Chỉ vì thổ-nhân ở xứ ấy, không muốn cho thám hiểm đội ở ngoài vào, thành ra tình hình trong khoảng ấy cũng chưa ai biết rõ.

Ở về *Nam Bắc lưỡng cực* thì người đời lại càng không được biết rõ lắm. Trước đây có ông *Hiển-khắc-nhĩ-đôn* đi *Nam-cực* để khảo-sát địa-lý, tiếc ông ta đi được nửa chừng thì tạ-thế, thành ra những điều trí-thức của ông ta đã khảo sát được không thể truyền lại được cho người sau. Còn về *Bắc cực* địa-phương thì có thám hiểm đội của ông *Mạch-khắc-mật luân* Donald B. Macmillan) đi đò thám, nghe đâu ông ta đối với từ-khí và cực-quang về *Bắc cực* sẽ nghiên cứu được một cách đặc biệt.

Ngoài hai cực ấy cũng còn nhiều chỗ ta không biết đến, ngay như phía bắc núi *Già-nã-đại* (Canada) vậy. Tại trong khoảng hang núi về sông *A-mã-tâm* (Amazone) có khu đất rất lớn so với diện tích xứ *Tân-anh-cát lợi*, lại rộng hơn gấp ba lần. Chân *A phi-lợi-gia* dẫu thường có lỗ hành gia đi qua đất ấy, nhưng xem ra thì tình hình cũng vẫn chưa được rõ lắm Hiện nay những chỗ địa-diện chưa được rõ ấy. *Âu-châu* và *Mỹ-châu* đã có nhiều thám-hiểm đội đi đò xét, lại có các nhà chuyên môn về khoa địa-lý, địa-chất và động thực vật đi theo để khảo sát, hoặc về địa-đồ, hoặc xem xét hình đất và tìm tòi các thứ động thực vật. Lại có nhà nhân loại học đi khảo-sát về những phong tục tập-quán của thổ dân các xứ.

(*Còn nữa*) X.

LỜI ĐÀN BÀ

Mấy lời nhắn-nhủ bạn quần-thoa

Chị em ta tuy người Bắc kẻ Nam cách xa đôi ngả, song cũng là một giống một nòi, cùng sinh trưởng trong một nước, sẻ vàng in một màu da, người trong ba xứ ai mà khác ai; thế thời không cần nhắc nói đến sự thân-ái, mà cũng đủ hiểu rằng phải có cái cảm-tình liên-lạc với nhau vậy.

Nay tôi tuy có lận phàm tư, nhưng thường có lắm nhiệt thành cùng chuộng loại, mà nhứt là về đường nữ-giới chị em chúng mình : trộm thấy cái quang-cảnh sinh-hoạt của đồng-bang, bình như dường còn lúng-túng trong đám sương-mù, chưa có mấy kẻ chịu để tâm suy xét, làm sao cho một ngày kia cũng được cùng chung hưởng cuộc hạnh-phúc sáng suốt ở đời với người ta ; bởi thế mà lòng nhàng bàng khuâng, nhớ trước nhớ sau, ăn làm sao ở làm sao, công việc phải tính làm sao bây giờ ?

Tùng nhân cái con đường mà ta đã đi qua, đã khỏi được mấy đoạn khúc-khỉu rồi, chưng cũng phải lo ngại về sau cho kẻ sẽ nỗ bước mình mà cũng đáp đến con đường ấy ; thời sao ? — Có phải cũng nên bàn-bạc với nhau lời phải lẽ trái chuyện cũ việc mới, chắm chước bỏ cũ nào để cho khỏi sự lầm đáng lạc lối ; chẳng là lịch-lợi chung ru ? Nghĩa là kẻ đi trước phải thuật chuyện lại cùng người đi sau, chớ đầu rằng trí thức lao-lợi của kẻ sau lại có phần hơn kẻ trước, thời cũng không biết chừng được ; song, đầu hay đến đâu, cũng không phải ai sinh ra mà đã hiểu thấu được cả mọi lẽ, làm sao cũng phải nghe cho nhiều thấy cho rộng, nhiều hận mới có nẩy nở thêm ý-tứ cao-kỳ. Ấy đó là ý tôi muốn khuyên các chị em phải nên học-hành. Và trong sự học có hai cách : một là về đường nghề nghiệp ; hai là về sự khôn ngoan. — Vậy mà cách học khôn ngoan, thời lại có kh học thấy chẳng lấy học bạn; mà bạn đây thời không cứ phải là người ở một bên hè nhà mình, hay là một xóm một làng, qua lại chơi-nhởi chuyện trò mới gọi là bạn đâu; nhưng bạn mà để làm cho mình phải học, thời có khi trong một nhà, có khi xa ngàn vạn dặm ; nếu mà hơi tiếng quen nhau, đạo-tức mến nhau, thời xe cũng thành gần, gần lại thêm thân mà tìm bạn-cũng không phải là dễ, vì gặp bạn cũng không phải là khó ; thế thời lấy cách gì mà tìm ; phải nên lấy cái đức-hạnh sáng suốt mà làm chứng cho cái lương-tâm, tức là tìm được bạn tốt ngay ; còn lấy cách gì cho gặp bạn, thời phải cần đọc sách đọc báo cho nhiều ; đọc sách là để tham cứu những lý những việc đã qua ; đọc báo là để giao thiệp với công việc hiện thời đo lường những cái cơ-quan sắp tới : song le trong một tờ báo cũng có nhiều sự phải trái hay dở khác nhau, nên chi không có thể nhận được ai ai cũng là bạn tốt của mình cả. Nhưng mà lời thánh có dạy rằng : « ba người đi đều đi, ắt có kẻ làm thầy cho mình, chọn người lành mà theo, còn người chẳng lành thời mình xem đó để răn sự mà chữa lỗi của mình lại ». Bởi thế nên tôi đã nói trên kia trước hết phải có cái lòng đạo-đức, rồi nhiên hậu tìm bạn mới không lầm.

Người ta không bạn thời không ai khuyên nhủ lẽ phải lẽ trái cho mình. mà nếu muốn có bạn tri-kỷ không phân biệt được sự chính tà, chẳng cũng nguy hiểm lắm thay. — Nói tóm lại, thời hiện-tình chị em mình muốn cần cho có bạn, là nở đi để bàn tính về cái vấn-đề chấn chỉnh nữ-giới ta làm đầu, vì trong sự công, ngôn, dung hạnh, của chị em mình ngày nay còn đương khuyết-điểm nhiều lắm. Nếu muốn chấn-chỉnh, thế tất phải cậy lời ngôn luận, mới gây nên cái mối cảm-tình, mà lời ngôn-luận không nhờ ở các báo quán làm tuyên-dẫn cho, thời tư-tưởng của chị em người trong ba xứ, biết làm sao cho hiệu thấu cái tâm tích của nhau được ; nhưng muốn hiểu thấu cái tâm-tích mà không khuyên bảo nhau, thời nên lấy lời trung-hậu mà nói, và dụng nên những cái vấn-đề cho có ích lợi, nghĩa là phải có thời-thực, làm cho người nghe rất vui lòng, tự hiểu lấy sự nên làm cùng sự không nên làm ; nhời thiết không nên dàng những lời quá khắc công kích làm nhàm ; bởi vì những cái thói nết xấu, là thuộc về một bang người có xưa nay cũng thế ; chớ không phải toàn cả xã-hội những người đàn bà con gái nào cũng xấu hết thảy đâu, nếu không lựa lời mà nói, thời chỉ cho khỏi sinh chết-mếch lòng nhau đâu sau có lời hay ho cho lắm, vị tất đã công-hiệu được. Thế là lời trung cáo, xin chị em nghĩ cho.

Đạm-Phương nữ-sử (Huế)

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài đượt-báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy cốc liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho : kẻ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ tờ đầu hoặc năng một tháng tây trở đi cho gọn.

Thơ gửi cho bạn

Nguyễn nhân-huynh văn-kỳ

Bấy lâu đệ tiếp thơ của ngô huynh, thời thường trách móc đệ là người hẹp bụng, không cho ngô-huynh mượn các báo hằng ngày hằng tháng mà xem cho rộng kiến-thức ra. Điều đó trước hết đệ cũng xin cam-nhận mà tự-trách là một sự trái đẹp bằng-hữu ngày xưa .

Ngô huynh là người chân-toàn trong vòng Hán-học, mà đệ đây cũng đi với ngô-huynh chung một con đường cũ, tuy bấy nay xa cách phương trời mà trong óc vẫn còn nhớ mang mang mông mông những cột mốc cắm bên đường tức là đạo-lý đời xưa, đệ mà đi cho không đến nỗi lạc, cũng những cây to bóng mát tươi tốt um-tùm, cho anh em ta những lúc nồng-nàn nghỉ ngơi mà đàm-tâm giải-trí.

Nói thế chắc ngô-huynh sẽ phản đối lại rằng : « đã tự nói rằng còn nhớ được những mốc độ đường, những cây cỏ-thụ của Hán-học. thì hà lại không nhớ được rằng ngày xưa thầy Tử-lộ ở với bạn thì thế nào đó ? Vâng, tôi cũng vẫn nhớ rằng thầy ấy nói « giá tôi có phi-mã khinh-cừu, tôi cũng cho bạn tôi cùng mặc cùng cưỡi, dù có rách có quẻ, tôi cũng không mang lòng hờn giận. »

Song xin Ngô-huynh phải lượng biết cho rằng : phi-mã khinh-cừu tuy qui thật, nhưng chỉ là một sự phương tiện hay là một sự phù-hoa huỳnh-hằm, so với Tạp-chí Tân-văn là những cái tàn đề vận-tải tri-thức đạo-đức tiến tài là những thứ bánh để nuôi linh-hồn thân-thể người ta cho được sáng sủa mạnh mẽ vô cùng, thì hai thứ kia kém đi một trời một vực. Vả lại hai thứ kia, và nói rộng ra, hay là nói rài lại, thì cả các sách khác nữa, qua hồi hàng nay không có, còn có thể qua hồi hàng khác mà mua, chớ các báo mà nhất là Tạp-chí thì cứ trăm có nghìn cũng không ai thèm mà bán cho, có học xuất-tiền muốn mà dụng lên nhà máy đem in lại từ số đầu cho nhiều thì mới có thể được. Mà có lẽ ngô-huynh tưởng rằng giá có thiếu quyền nào, kỳ nào cũng có thể đi vay vì nẵn-ni với các bạn đồng-chí để cho chúng ? Có học người điên rồ ngày-đại, thì mới đem báo mà đổi lấy đồng tiền là một vật phổ-thông lưu-động và nếu không biết dùng nó, thì nguy-hiểm như thể súng-gươm, như vật xú-uế. Ai dại ai ngày mà bỏ thiếu đi một vài quyền một vài kỳ, là người ấy tự phá bỏ những tấm ván trên cái cầu tri-thức của mình vì quyền nọ thường nối khít với quyền kia.

Chính tôi đây cũng bị vơ vẩn ở giữa cầu, nghĩa là thiếu mất nhiều kỳ mà thành ra bỏ tay nút óc, chỉ được từng cái tin sáng văn-minh chiếu rọi vào, mà cũng được hạnh-phúc dường nào, đến nỗi quên cả mình, không ngờ mình là mình hay là ai vậy. Nay tôi lấy cảm-tình riêng mà khuyên-nhủ ngô-huynh nên nghĩ đến người bạn cũ-tri này, mà cũng để-huề khoác cánh tay nhau đi trên con đường mới, nhưng trước hết phải đánh nhau với cảnh-ngộ, với tập-nhiễm cho đắc thắng. bỏ phải bỏi tiền bình-phí, lấy tiền mà mua Tạp-chí Tân-văn.

Giả-sử ngô-huynh là người có lòng bác-ái, dĩ-chi đối với quyền sách vở-tri cũng lấy ái-tình mà trân-trọng nâng-niu một cách vui vẻ ôm đàm không bát mực nào mà là được, như là nâng lấy cánh tay ngà-ngọc của người mĩ-nữ đem lên cái miệng anh-hồng những hương vị văn-chương mà bôn, nhoáng một cái những hương-vị ấy đi khắp vi-tí huyết-quản mà chảy vào trong đáy quả tim của người yêu vậy. Nhưng há lại không biết nữa rằng: xưa nay những bậc giai-nhân quốc-sắc bình sinh luống công gìn vàng giữ ngọc, quyết một hai gửi mình vào nơi giá thư ấn bút, gió-mát giăng thanh ; mà tránh sao cho khỏi cái cơn dông-tố phũ-phàng của trẻ tạo vô tình, làm cho có khi bẩn vào thanh-lâu hồng-phấn, có khi nẩy ra đóng rộng bàn lấy, có khi đâm vào ao tù bàn bẩn, có khi chôn vào đụn thóc hồ tiêu, có khi giam vào buồng danh khóa lợi, kết-cục chỉ để lại cho người muôn đời ngày sau một cái tiếng vang « hồng-nhan bạc mệnh » để ta phải vay nước mắt khóc không người đời xưa ! Ấy thân-thể quyển sách hay cũng trúc như số phận người mĩ-nữ, vì gặp được người thi thiệt là hiếm lắm ; bởi thế người ta mới có câu : « Kim-trọng thì lắt Sở-khanh thì nhiều » vậy.

Từ nay ta cứ nâng thơ-từ đi lại cho giải-trí vui lòng. Xin ngô-huynh ghi tạc đã vàng cho.

Nam Cô

VĂN UYÊN

Vịnh Y-sất

Xanh ngất lòng son ghét gì đồng,
Khiến ai hữu thấy hóa vô chung.
Nhà vàng dẫu đắc khôn thay mặt,
Phận bạc riêng cam nỗ phụ lòng.
Nghìn dặm tắc gang trời độc-địa.
Một niềm đanh thép khách phòng không.
Bắc chi bao xiết lời phi thị,
Đỗ lộn vàng thau lạy má hồng.

Uống rượu một mình

Trong xóm gần gũi bác xẻ nhà,
Kinh luân mặc kệ rượu ta là.
Rauli co mặc sức trò hay dở,
Say tỉnh mê tơi thả gặt-gù.
Một chén tranh đành đua Hán Sở.
Ba luân nhân nhẫy học Đường Ngu
Tay làm rồi lại hàm nhai chắc.
Lo giầm thường lo lắt chuột chà.

Thơ khai bút (1922)

I

Ba mươi ba bận đến đưa xuân,
Cất bắt đề thơ luống ngại ngần
Tuổi mất thêm ra tài rụt lại.
Thẹn đem lai mắt với nhân quần.

II

Thẹn đem tai mắt với nhân quần,
Dịu dắt đàn em gộp chắt phần.
Thành-thị nhường ai đường lối rộng,
Chiếu thằy riêng trải chỗ thôn dân.

III

Chiếu thằy riêng trải chỗ thôn dân,
Mưa móc ơn trên thấm gội nhuần,
Một gánh hai vai trang-hiến nặng,
Phận mình mình gắng dám lần khân.

IV

Phận mình mình gắng dám lần khân.
Gió kép mưa đơn trải mấy tuần,
Trời đất còn xoay còn mới đẹp.
Bực thang tiến hóa bước cao lần.

Cảnh-viêm, Đinh-gia-Hân.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*)

No 4

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Tên thị-vệ cũ vài một cái thật dài. Mà dưỡng như cái lên viên thắng tướng trận *Rô-qua* và trận *Lăng-sơ* làm cho nó mọc thêm cánh, nó liền nhẹ bước leo lên bực thang mà chạy vào trong phòng khách. *Ba-la-gia-luân* tử-tước chưa kịp buộc ngựa vào những giống sắt ngoài hiên, thì đã thấy *Thánh Rê-my* công bất ho hắt hải chạy ra, một tay ôm bụng một tay thì rỗ không khí, làm như một tên thuyền chài cầm bơi chèo mà rỗ sông. Công reo lên rằng :

— A ! Tử-tước đến *Ba-loa* ? Hảo a ! qui-hóa thay ! Chào *Ra ôn* công-tử ;

— Kính chúc *Thánh Rê my* tôn ông vạn phúc !

— *La Va li*., tôi muốn nói *Thánh Rê-my* phu-nhân mà được tiếp tử-tước thì lấy làm vui dạ dường nào ! Nhưng, mời tử-tước vào. Điện-bệ đang thời bữa sáng, chẳng hay có phải vào báo ngay chăng, việc có quan trọng lắm chăng ?

— Có mà không, *Thánh Rê-my* tôn ông ạ. Tuy vậy, chậm lại một chút có thể làm cho Đ ện-bệ thiệt thòi.

— Nếu vậy, nếu vậy ta nên tạm phải lệ đi một chút, tử-tước ạ, mời tử-tước vào đây. Vì lại ngày hôm nay Đức-ông vui tính lắm ; mà tử tước đem tin lại phải chăng ?

— Tin lớn, *Thánh Rê-my* tôn-ông ạ.

— Mà đám chắc là tin hay ?

— Thậm hảo !

Thánh Rê-my cũng vừa đi vừa sang y-phục mà rằng :

— Nếu vậy, vào đây, vào ngay đây, tử-tước.

Ra-ôn đi theo, tay cầm mũ, nghe tiếng cựa đậy mình đập trong những phòng rộng thênh thang mà bơi chỏi dạ. Tử-tước vừa khuất vào trong điện, thì trên cái cửa sổ trong ra sân lại có người ra, rồi có một tiếng thì thào tỏ tình cảm đọng của hai cô thiếu-nữ. Được một lát hầu là hai người đi quyết định một điều gì, vì có một người đới cửa sổ mà vào trong ; người ấy tức là cô tóc đen đa trắng. Còn cô kia thì vẫn đứng ở bao lơn, lấp sau bóng hoa, ma chả ý nhìn cái bực hiên là chỗ *Ba-la-gia-luân* tử-tước vừa vào trong điện.

Lúc đó thì tử-tước vẫn theo gót ông quan-gia, nghe tiếng chân đi vội vàng, bơi rượu thịt xông lên ngào ngạt, tiếng cốc chén đĩa bát leng keng, thì tử tước bỗ lỉ mình đi hầu đã đến nơi. Những linh hầu, gia-đình, tướng-sĩ đứng hợp ở ngay bên cạnh phòng ăn, thấy tử-tước vào thì tiếp rước một cách lễ phép đã có tiếng trong thành-phố ầy. Một vài người biết *Ba-ôa* công tử, tất cả bầy nhiêu người gần đều biết rằng công-tử ở *Ba-lê* mà đến. Ta có thể nói được rằng công-tử đến đó làm cho công việc ngừng lại trong một hồi lâu. Số là có một tên linh hầu chuốc rượu cho Đức-ông, nghe thấy tiếng cựa gầy đi ở phòng bên, thì quay đầu lại như một đứa con nít, mà không thấy rằng mình vẫn rót rượu, nhưng không rót vào cốc mà lại đổ ra mặt trải bàn. Đức-bà không mải ăn như Đức-ông, Đức-bà trông thấy cách lơ đễnh của tên linh, mới mắng rằng :

— Thế nào thế !

Đức-ông rằng :

— Thế nào ! Có cái chi vậy, bay ?

Thánh Rê-my công vừa lò đầu qua cửa, mới nhận lúc ấy mà vào. Đức-ông lấy một miếng cả sống thật to, thứ cả to như vậy chưa mấy khi đi ngược sông *Loa* lên đến tận khúc sông từ *Bem-bop* đến *Thánh Na-de* đề mắc lưới, Đức-ông vừa lấy cả vừa phán hỏi rằng :

— Có việc chi vậy, quản gia ?

— Tấu lạy Đức ông, có một viên sứ-giả ở *Ba-lê* đến Ô ! nhưng đề Đức-ông thời xong, công không muộn gì.

Đức ông bỗ rơi rỉa mà rằng :

— Ở *Ba-lê* đến ? Một viên sứ giả ở *Ba-lê* ? Chẳng hay ai sai sứ đến vậy, ngươi ?

Ông quản-gia mới vội bẩm rằng :

— Bẩm sứ của Đức-ông Thân-vương.

— Một viên sứ-giả của Đức-ông Thân-vương ?

Đức-ông *Ngạc-tôn* phán vậy có ý lo lắng, bao nhiêu người đứng đó cũng thấy rõ, nên lại càng muốn biết. Có khi Đức-ông nghĩ lại được thấy cái bối nâm cũ, chỉ những việc mưu đồ cả lớn, tiếng mõ cửa đủ làm xáo-động đến lòng, một bức thư có thể mang một điều bí-mật của quốc-gia, một viên sứ-giả thường dùng làm cách mưu toan những điều rối bong mở mịt. Mà có lẽ cái tên lớn của Đức-ông Thân-vương đến mà phủ khắp lâu đài *Ba-loa* nay một cách thật là huyền-ảo. Đức-ông mới gọi đứa ra. *Thánh Rê-my* liền bỏi.

— Bẩm Đức-ông, tôi xin bảo sứ đứng chờ ?

Đức-bà đưa mắt giục, Đức ông mới trả lời rằng :

— Không, không, dẫn sứ-giả vào ngay đây. Ai thế vậy ?

— Một người bản tỉnh, *Ba-la-gia-luân* tử-tước.

— À phải, được lắm ! . . . Dẫn vào đây *Thánh Rê-my* dẫn vào đây !

Khi Đức-ông đã phán mấy tiếng ấy có giọng nghiêm nghị như thường, rồi đưa mắt cho những người phẩm việc, có một lời riêng, tức thì hết thảy linh hầu, tướng-sĩ, gia đình, bỏ cả khăn, cả dao, cả cốc mà vội lui ra phòng ngoài, ra nhanh bao nhiêu thì lộn xộn bấy nhiêu. Đẹo bình nhỏ lấy rẻ ra làm hai hàng, để lối cho *Ra-ôn Ba-la-gia luân* theo *Thánh Rê my* mà vào phòng ăn. Kẻ hầu đầy tớ tháo ra như thế, khiến cho Đức ông được ngồi một mình trong giây lát, Đức ông mới nghiêm thêm sắc mặt cho thêm đường bệ. Đức-ông không quay đầu lại, cho quản-gia đất viên sứ-giả đến tận trước mặt mình. *Ra-ôn* vào gần đến đầu bàn thì dừng chân lại, thành ra tử tước đứng vào khoảng giữa, một bên Đức-ông, một bên Đức-bà. Tử-tước đứng đó mà cái vái Đức-ông rất cái thật dài, cái vái Đức-bà cái nữa thật cung-kính, rồi đứng thẳng dậy, mà chờ Đức-ông phán bảo. Đức ông thì chờ cho các cửa ngõ đóng xong, Đức ông không muốn quay cổ lại xem, sợ không cứng-đáng, nhưng giương cả hai bên tai mà nghe tiếng khóa, như vậy Đức-ông cũng được yên chí rằng kín đáo rồi. Cửa đã đóng, Đức-ông mới ngước mắt nhìn thân *Ba-la-gia-luân* tử-tước mà dạy rằng :

— Ngươi như tôn-ông ở *Ba-lê* đến đây, phải chăng ?

— Tâu Đức-ông, ngu-hạ vừa đến nơi.

— Thánh-thể vẫn khang-an ?

— Tâu Điện-hạ, Thánh-thượng mạnh giỏi lắm.

— Còn chị dâu ta ?

— Lệnh bà Thái-hậu vẫn đau nơi ngực ; tuy vậy, đã một tháng nay, nghe như đã bớt.

— Ta nghe nói, tốc-ông đi sứ cho Thân-vương Điện-hạ, có khi chúng lắm chăng ?

— Bẩm Đức-ông, không. Thân-vương sai ngu-hạ đến dâng Đức-ông phong thư này, ngu-hạ chỉ Đức-ông phúc lại.

(*Còn nữa*)

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có dăng cáo-bạch của bản-hiệu đến khi mở mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ ma làm ra không đỏi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS.
54, Rue Paul Bert Hanoi.

ĐỨC-LỢI

Số nhà 90, phố Mã-mây Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cói, đay, gai tây, dây day ta, càng các thứ dầu ta, các thứ hạt làm dầu, các thứ khô dầu để nuôi súc vật và bón cây, bón ruộng, càng là đủ các đồ sắt làm xe và cuốc, xẻng, thắc, rìu và các thứ sơn-tây, các thứ tạnh, vân vân.

Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không dam ăn lãi nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU
2058 cần-bạch.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngất lịm, phải đau khi quản mà đi chữa thuốc không chữa dứt, hoặc là đã không chữa chắt nào cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nan-y-e tên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho cả con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ngài có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con con nhỏ nhắn không rồng được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Bởi người Nam Việt, nếu nào người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi thì chữa bệnh đi cho được.

Vậy có thứ thuốc nào hiệu Bảo-chế MONTÈS số 54 Paul Bert Hanoi mà bắt mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào, Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì nông một thìa xúp, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. 12f.00
Độ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$80

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . : 4f.45
Độ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. : : : : 24 f. 50
Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 11f.50
Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ 11f.40
Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi nằng nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đều thì phí trong 24 giờ là khỏi.

Bảo chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert Hanoi

Dư luận Nam-kỳ

Việc ăn uống có hại đến sự sống của ta chăng ?

(tiếp theo)

Việc ăn uống đối với pháp vệ-sinh là việc tối-yếu, ta phải giảng-cứu để hiểu cước kể trên ấy, mà ngoài sự ăn uống, hãy còn cách cư-xử và giao-tiếp ở chốn gia-đình, ngoài xã-hội, cũng là điều cơ can-hệ đến sự sống ta chẳng phải vừa, mà ở buổi thế-giới thông-đồng này lại là điều yếu-trọng lắm : Hễ thiên hạ cái lợi giao-thông càng hưng vượng ra bao nhiêu thì cái bệnh truyền-nhiễm do ấy cũng phát sinh ra bấy nhiêu vậy.

Thật vậy không sai. Ta thử nhớ lại xứ ta từ xưa có những bệnh Grippe, bệnh Peste (dịch bạch) v. v... vậy chăng, mà ngày nay bệnh ấy phát-sinh trong xứ ta kịch liệt lắm vậy ? Bởi đâu mà rầy nỗi ra đó ? — Có phải đường giao-thông của thiên-hạ thịnh-hành ra, rồi các chứng bệnh độc cũng do ấy mà lan khắp ra truyền-nhiễm đến xứ ta này không ? Cái chứng có đã hiển nhiên rồi, không đợi bàn ra đông dài nữa, mà ta cũng đã suy nghiệm là một việc có lẽ lắm : nên chi việc giao-thông của thế-giới bây giờ, người ta lại quan-phòng những bệnh truyền-nhiễm lấy vô cùng. Lấy đấy mà suy, thì việc giao-tiếp nhân trong nước ta, ta há chẳng giữ-tâm cẩn thận ấy sao !

Ta đã biết những bệnh kỳ kỳ quái quái này ở xứ ta bây giờ toàn là bệnh của xứ khác do đường giao-thông mà lan vào thì ta không thể còn thờ ơ cách giao tiếp theo như cái thời-đại « bế-quan » trước kia được ; mà cách giữ gìn trong sự giao-tiếp, chẳng phải một giữ gìn sao người ta không truyền-nhiễm cho mình mà thôi, mà hại — ta cũng phải cần-thận rao cho ta đừng truyền-nhiễm cho người khác nữa là ta người có bệnh.

Đương kim những bệnh gớm ghê s nh ra ở xứ ta chẳng thiếu gì, mà dân ta bị hại trong ấy đều bởi cách giao-tiếp không cẩn thận cũng chẳng ít, vậy thì cách giao tiếp từ đây là điều mật-thiết ta phải lưu-tâm mãi mãi mới là.

Bệnh dịch-hạch (Peste) dịch tả (Choléra) bệnh đậu (Variole) và bo-lao thổ huyết v. v... toàn là bệnh huy phát-sinh ở xứ ta mà là bệnh hay truyền-nhiễm độ nhất. Chẳng những ai có bệnh mà ta phải cẩn thận, mà ta phải biết nếu ta có bệnh ta cũng phải cẩn thận không cho truyền-nhiễm đến người khác vậy.

Cách giao tiếp phải qui nhất là điều tinh-khiết tuy mình đã được là người không những là bệnh hoạn phải lây đến người ta, rồi cũng thường thường phải giữ sự tinh-khiết để giao tiếp với người ta là một điều qui nhất làm cho khỏi truyền bệnh cho nhau. mà cũng là cái bản bộ-thân, phương thuốc trừ bệnh cho mình vậy.

Lấy ba điều vệ-sinh ta cần phải lưu-ý vào kể trên đó, đối với thời-đại này tưởng chẳng còn gì mật-thiết hơn nữa, mà nhất là ở chốn kinh-thành đô hội lại cần phải chú-ý hằng ngày ; là vì chốn kinh-thành đô-hội là chốn danh lợi cạnh-tranh, thiên hạ nô nức sự giao-tiếp nhau lại là quan-hệ lắm. Ôi, xe ngựa bao nhiêu bệnh hay nhiễu !

Nếu ta khinh bỉ cái đời ta là một đời bỏ đi thì chẳng luận gì, bằng ta đã biết con người sinh ra ở đời, là phải ở với đời ; phải ở với đời thì tức nhiên phải chen lấn với người đời, không nói rằng lánh đời mà đi ở chốn nào nữa, thì sự ăn uống cư xử, giao-tiếp của ta, ta phải nhìn ngay, lại phải là điều quan-hệ đến tánh mạng ta, đó là đến sự nghiệp ta về sau nầy. Suy cho chín ra nữa, thì chẳng những quan-hệ đến lành mạng, đến sự nghiệp ta về sau nầy, mà còn quan-hệ đến nước nhà, đến chủng-tộc ta lắm khác. Đã dự vào quốc-dân nhất phần tử, ai cũng phải mưu lấy sự sinh-tồn, muốn mưu lấy sự sinh-tồn, thì tất phải mưu giữ lấy sự tru-thăng mới được. Vậy ta hỏi ta, ta đối với thiên-hạ buổi nầy, ta phải lấy chi mà ứng dụng ngoài trường tru-thắng ? Thì tru-ng ai cũng biết trả lời rằng : « Đều ứng-dụng ngoài trường tru-tăng, không chi bằng là tri-khôn và sức mạnh ». Thế thì ta biết cái thân ta sinh ở đời, chen lấn với người đời tuỉ nhờ có tri-khôn và sức mạnh là cái cơ quan lớn nhất để vận-động với cái xác mấy mươi năm, làm cái danh-giá ta được ngàn tou muôn kiếp tru-tuyệng trong lịch-sử. Ôi, cái tri-khôn, cái sức mạnh qui lắm thay ! Nói tóm một điều, người bệnh hoạn người yếu đuối, thiên tri-khôn, mà ở lần cao các rộng, ăn mĩ-vị cao-lương, thì không sướng bằng người học-thức, người thông-minh. có sức mạnh mà ở liều tranh trại lá, ăn rông những lê-hoắc, dầu bữa đói bữa no, tinh-thần cũng khoái-sảng. Thế thì cái tri-khôn sức mạnh là điều qui hóa của con người ở đời. Vậy muốn bảo-toàn được tri-khôn sức mạnh ta, ta phải làm sao ?

Vệ-sinh, vệ-sinh, có phải là điều ta nên cố trọng lắm chăng !

(L. T. T. V.) T. T.

VIỆC HANOI

Quan Toàn-quyền và Hoàng-thượng tại Marseille. — Tối-hôm-điện Bordeaux ngày 13 Avril có báo rằng quan Toàn-quyền Maurice Long chứng ngày 6 Mai thì tới Marseille Việt-Nam Hoàng để thì ngự chuyến tàu sau.

Quan Phó Toàn quyền ra Bắc — Quan Phó Toàn-quyền Robin cùng quan Khâm-sứ Pasquier ở Saigon, đến ngày thứ năm 13 Avril hồi 23 giờ sẽ đi chuyến xe-lửa riêng ra Trung-kỳ. Sáng hôm sau, hồi 5 giờ, các ngài sẽ tới Ba-lam, rồi lên ô-tô đi Ba-lát và nghỉ tại đó một ngày.

Ngày 15 hồi 5 giờ rưỡi thì các ngài biệt Ba lát, đến tối thì tới Qui-nhơn. Ngày 16 ở Qui-nhơn khởi hành hồi 5 giờ sáng và 18 giờ thì sẽ tới Huế.

Quan Phó Toàn-quyền ở lại kinh-đô ngày 17 Avril. Ngài sẽ vào Đại-nội yết-kiến Hoàng-thượng và hôm sau thì ra Bắc, tối thứ tư 19 Avril ngài sẽ đi ô-tô tới Hanoi

Quan Toàn-quyền Baudoin — Quan Khâm-sứ Baudoin được lĩnh quyền Toàn quyền Đông-pháp ở Caomên đi tới Saigon rằng hôm 10 Avril. Ngài đến yết quan Toàn-quyền Maurice Long để hỏi ý-kiến về mọi vấn đề, rồi lại trở về Saigon. Chừng cuối tuần nầy, ngài mới lại qua Saigon.

Chức quyền Khâm-sứ Trung-kỳ — Chừng cuối tuần nầy sẽ biết vị nào lên lĩnh quyền Khâm sứ Trung-kỳ trong khi quan Khâm sứ Pasquier vắng mặt tại Kinh-đô Trước có tin rằng quan nguyên quyền Thống-sứ Bắc-kỳ Rivet lĩnh chức ấy, nhưng nghe đâu ngài không thuận đi quyền nữa. Có tin rằng một vị trong ba quan cai trị hạng nhất là MM. Lesterlin, Frisch và Jabouille sẽ được cử lên quyền chức thủ-hiến xứ Trung-kỳ.

Các trường trung-học nghỉ hè. — Quan Thống-đốc thuộc địa, Học chính thống trường Đông-pháp vừa định kỳ nghỉ hè của các trường trung-học tại Đông-pháp như sau nầy :

Trong Bắc-kỳ và Ai lao, từ 11 Juin đến 11 Septembre ;

Nam kỳ và Cao-mên, từ 9 Juillet đến 11 Septembre.

Ngạch các quan cai trị. — M. Dostes quan cai trị hạng ba chủ sự phòng Quan lại phủ Toàn quyền, nay thuộc quyền quan Thống-đốc Nam-kỳ bổ dụng. Nói đã bổ đi lĩnh chức chủ tỉnh Cho-lớn và lại sung g cả chức chánh Hội đồng thành phố và chức xã-trưởng Chợ-lớn thay quan cai trị hạng nhất L'Helgonach thăng quyền Khâm sứ Cao-mên.

Nha Học-chính Đông Pháp. — M. Blanguernon Edmond, thanh-tra học-chính hạng nhì bạ Haute-Marne nay bổ sang Đông-Pháp lĩnh chức Phó Giám-đốc Học-chính.

Các kỳ thi tốt-nghiệp bực trung-học tại Đông-pháp. — Chiếu theo nghị-định quan Thống đốc thuộc địa hạng nhất kiêm Học-chính ủy-trưởng, các kỳ thi tốt-nghiệp tại Đông-pháp định như sau nầy :

I. Các kỳ thi Pháp-Việt

1° Bằng Thanh-chung

Hanoi ngày 1er Juin 1922
Huế ngày 6 Juin 1922.
Saigon, Phnom-penh ngày 3 Juin 1922

Các đơn tỉnh nguyện ứng thi phải đệ tại các phòng Học-chính ở các phủ Thống-sứ, Khâm-sứ, Thống-đốc nhận cho đến những ngày sau nầy là cùng hạn : Hanoi ngày 20 Mai ; Huế ngày 27 Mai, Saigon và Pnôm-penh ngày 24 Juin.

2° Bằng Trung-học bản xứ

Hanoi ngày 12 Juin 1922
Saigon ngày 26 Juin 1922

Các đơn xin ứng thi phải đệ tại nha Học-chính Đông-Pháp (phòng thứ nhất) và tại phòng Học-chính phủ Thống-đốc Nam kỳ nhận cho đến ngày 27 Mai là cùng hạn.

Tháng thưởng trong ngạch binh

Trong một số báo trước, bản-quán đã đăng danh sách những viên phó quản trong ngạch Khố-đỏ Trung Bắc kỳ được kỳ hồ vào hàng chánh quản (adjudant-chef) Nay đã có nghị-định ban Bình-bộ thượng-thư ngày 28 Février 1922 thăng thưởng các viên có tên sau nầy lên bậc chánh quản, kể từ ngày 1er Mars 1922 trở đi.

MM. Lê-Tuất, phó quản ở về thứ hai Bắc-kỳ ; Nguyễn-bá Hào, phó quản ở về thứ tư Bắc-kỳ.

Bản quán có lời mừng hai ông.

VÌ ĐI XA MÀ BÁN :

Một cái xe ô-tô : Ford - thân xe đóng kiểu thợ đẹp. Các đồ chữa chạy thực nhiều, còn mới lắm. Giá 1.65 p. 00.

Một cái xe nhà nhỏ 4 ngựa thừa, tốt gia đụng. Các đồ chữa chạy đủ cả. Còn mới nguyên. Giá : 15 p. 00.

Mới tại phòng số 6, Hôtel des Colonies, 68, phố hàng Trống Hanoi. 3240

Tối nào cũng đông — Từ đầu tháng đến giờ, rạp hát bóng « Palace » không mấy tối là không đông khách xem. Vì trong một tuần lễ, tối nào cũng có hòa nhạc và chiếu những phim lạ khách xem không những được coi những cảnh làm cho vui mắt mà lại được nghe những khúc nhạc rất là êm tai.

Tối hôm qua, nhân thứ tư, rạp lấy đổi chương-trình khách lại xem đông quá thể. Tuần nầy chiếu nhiều đoạn rất hay.

Thời sự báo *Eclair Journal* thì nhiều cảnh rất lạ, như là cuộc đi xe-ô-tô của quan Giám quốc Millerand quan Đại-tướng Foch và quan Briard, cuộc thi chạy và thi ngựa ; vui đi cây cũng lạ, trận bão tàn hại, máy bay lượn rất tài tình người sức khoẻ in tăng, vân vân. Truyện Mathiat Sandorf. Hồi thứ sáu nầy, xem rất nhộn nhàng mà đáng khinh bỉ những kẻ làm cản.

Truyện diễn thuốc lá xem rất kỳ-khôi lại là một bài học rất lý-thú cho những kẻ hay nghị xằng.

Thực là nhiều đoạn rất hay, khách xem nhiều chỗ vỗ tay rất vui vẻ.

Rạp chiếu bóng « Palace » nầy tuần nào chiếu các phim cũng đài từ 9 giờ mãi đến gần 12 giờ mới tan.

Hưu trí. — MM. Trần-v-Nguyên và Trịch-v-Tinh khán hộ hạng nhì đã tòng sự được 20 năm, nay được về hưu trí. Tiền hưu bổng mỗi năm định là 50 đồng.

M. Ng-gia-Mỹ huấn đạo hạng nhất tại Hải dương nay được về hưu trí, kể từ ngày 1er Avril 1922. Tiền hưu bổng mỗi năm là 48 đồng.

M. Ng-gia-Hương, huấn đạo hạng nhất ở Hai-dương, nay về hưu trí, kể từ ngày 1er Mai 1922. Tiền hưu bổng mỗi năm là 48 đồng.

M. Ng v-Tính, thư-ký hạng nhì ngạch Thương-chính nghỉ giả hạn không lương, nay lại được phục chức cũ, kể từ ngày 1er Avril 1922 và được về hưu trí cũng kể từ ngày ấy. Số tiền hưu bổng mỗi năm là 118 đồng.

M. Ng-hữu-Phong, thừa phái hạng ba ở Ninh bình được về hưu trí kể từ ngày 1er Avril 1922. Số tiền hưu bổng mỗi năm định là 48 đồng.

II. Các kỳ thi Pháp

1° Bằng cao-đẳng Tiểu-học (brevet d'Enseignement primaire supérieur)

Hanoi ngày 15 Mai 1922.
Huế ngày 1er Juin —
Saigon ngày 31 Mai —

Các đơn xin ứng thi phải đệ tại các phòng Học chính các phủ Thống-sứ, Khâm-sứ, Thống-đốc nhận cho đến những ngày sau nầy là cùng hạn : Hanoi ngày 20 mai ; Saigon và Pnompenh ngày 3 Juin

3° Bằng Cao-đẳng tiểu-học (brevet supérieur)

Hanoi, ngày 12 Juin 1922.
Saigon, ngày 26 —

Các đơn xin ứng thi phải đệ tại phòng Học-chính phủ Thống-sứ Hànội-xin Học-chính Đông-Pháp (phòng thứ nhất) và tại phòng Học-chính phủ Thống-đốc Nam kỳ nhận cho đến ngày 27 Mai là cùng hạn.

4° Bằng Tú-tài

Hanoi, ngày 12 Juin 1922.
Saigon, ngày 26 —

Các đơn xin ứng thi phải đệ tại phòng Học-chính phủ Thống-sứ Hànội-xin Học-chính Đông-Pháp (phòng thứ nhất) và tại phòng Học-chính phủ Thống-đốc Nam kỳ nhận cho đến ngày 27 Mai là cùng hạn.

5° Bằng Tú-tài

Hanoi, ngày 12 Juin 1922.
Saigon, ngày 26 —

Các đơn xin ứng thi phải đệ tại phòng Học-chính phủ Thống-sứ Hànội-xin Học-chính Đông-Pháp (phòng thứ nhất) và tại phòng Học-chính phủ Thống-đốc Nam kỳ nhận cho đến ngày 27 Mai là cùng hạn.

Ngạch các quan cai trị. — M. Dostes quan cai trị hạng ba chủ sự phòng Quan lại phủ Toàn quyền, nay thuộc quyền quan Thống-đốc Nam-kỳ bổ dụng. Nói đã bổ đi lĩnh chức chủ tỉnh Cho-lớn và lại sung g cả chức chánh Hội đồng thành phố và chức xã-trưởng Chợ-lớn thay quan cai trị hạng nhất L'Helgonach thăng quyền Khâm sứ Cao-mên.

Nha Học-chính Đông Pháp. — M. Blanguernon Edmond, thanh-tra học-chính hạng nhì bạ Haute-Marne nay bổ sang Đông-Pháp lĩnh chức Phó Giám-đốc Học-chính.

Các kỳ thi tốt-nghiệp bực trung-học tại Đông-pháp. — Chiếu theo nghị-định quan Thống đốc thuộc địa hạng nhất kiêm Học-chính ủy-trưởng, các kỳ thi tốt-nghiệp tại Đông-pháp định như sau nầy :

I. Các kỳ thi Pháp-Việt

1° Bằng Thanh-chung

Hanoi ngày 1er Juin 1922
Huế ngày 6 Juin 1922.
Saigon, Phnom-penh ngày 3 Juin 1922

Các đơn tỉnh nguyện ứng thi phải đệ tại các phòng Học-chính ở các phủ Thống-sứ, Khâm-sứ, Thống-đốc nhận cho đến những ngày sau nầy là cùng hạn : Hanoi ngày 20 Mai ; Huế ngày 27 Mai, Saigon và Pnôm-penh ngày 24 Juin.

2° Bằng Trung-học bản xứ

Hanoi ngày 12 Juin 1922
Saigon ngày 26 Juin 1922

Các đơn xin ứng thi phải đệ tại nha Học-chính Đông-pháp (phòng thứ nhất) nhận đến ngày 27 Mai là cùng hạn và tại phòng Học-chính phủ Thống-đốc Nam-kỳ nhận đến ngày 10 Juin là cùng hạn.

M. Trương-ngọc-Tuyên, thừa phái hạng năm ở Ninh bình được về hưu trí, kể từ ngày 1er Avril 1922. Số tiền hưu bổng mỗi năm là 48 đồng.

M. Phạm-v-Hưng thư-ký hạng nhất ngạch các tòa sứ Trung-kỳ được về hưu trí, kể từ ngày 15 Mars 1922. Số tiền hưu bổng mỗi năm là 114 đồng

Việc mất cắp ở ngõ Tô-tịch. — Trong một số trước bản báo đã đăng việc mất cắp ở nhà Mme Ng-thị Dần ngõ Tô-tịch, tất cả tiền bạc và đồ tư trang cộng là 300 đồng. Nay sở Mật-thám đã bắt được cả bọn ăn-cắp và can phạm vào việc ăn cắp ấy, là : Khâu-Tô 25 tuổi, quyện thư-ký Công-chính, nhà ở ngõ Tô-tịch ; Khúc-Gi, 30 tuổi bán kính ở đường Tràii-hậ ; Lâm-Vông 27 tuổi, vô nghề nghiệp nhà ở phố Mới, số 48. Tên Chính tức Nghĩa cũng can vào việc ấy đã bị bắt đến sở Cẩm lại trốn mất. Hiện sở Mật-thám đang đi trốc nã.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một việc làm phúc. — Bản quán tiếp được bài sau nầy :

M. Tập buôn bán ở Haiphong có xin được phép quan Đốc-lý đến hôm chủ-nhật 16 Avril nầy sẽ đến tiễn tống « Nữ anh-hùng cứu chúa » gi nhà hát Tây lớn Haiphong, thu được bao nhiêu sẽ cúng vào xứ Chavignon, hội Tri-tri Haiphong và hội Khuyến-học lĩnh Bắc-ninh.

Những vai diễn tấn tuồng ấy toàn là những người đi làm việc các công-sở và tư-sở ở các nơi và ở Haiphong. Tấn tuồng ấy của ông Nguyễn văn-Lâm soạn ra, đã cả hỷ nộ ái lạc, có nghĩa lý cao thượng, và rất tao-nhã.

Ngày nào cũng có bán vé tại nhà hát Tây Haiphong.

Sáng từ 7 giờ đến 8 giờ ;
Trưa từ 11 giờ đến 12 giờ ;
Chiều từ 5 giờ đến 8 giờ

SƠN-TÂY

Đánh vật chết người. — Mới rồi, làng Hiếu-hiếu về phủ Quốc-oai vào đám mở hội, có đánh vật Đang lúc dân làng xem vui vẻ, xảy ra một việc làm cho mọi người đều kinh sợ là trong hai người đánh vật, một người vì bị nặng chết ngay Kẻ bảo tại ngộ giỏ, người nói tại cơ khác, sone vì sự rủi ro nảy làm tan mất đám hội đang vui.

Hội-đồ g Bảo-trợ. — Hôm 13 Avril, quan Phó sứ, quan Lục-lộ cùng quan Tuần-phủ xuống dồng Hoàng-xá (phủ Quốc-oai) để cùng với một hội đồng trương Bảo-trợ để cứu lấy con cái đông ấy có nên giữ gìn cho là một nơi thắng-cảnh không. Đông nay ở gần chùa Thầy, ngay ở giữa làng Hoàng-xá, năm xưa có người xin phép lấy đá ở đấy thì dân làng đã không nghe vì phong cảnh đẹp để dân muốn giữ lại. Chắc hội-đồng nay không nỡ hủy cái động ấy đi.

Cấp tiền làm trường học. — Làng Thượng-phiên huyện Tàng-thiện, đang làm một cái trường học. Nay thiếu tiền thì quan chánh có cấp cho làng món tiền là hai trăm bạc.

LỘC-BÌNH

Trường Pháp Việt Lộc bình. — Ai đã biết trường học Lộc-bình ngày trước thế nào, ngày nay ra sao thì mới rõ việc học mới tiến bộ.

Trường Pháp-Việt Lộc-bình ngày trước thật là đổi bại, tối tăm quá lắm. Một tập nhà tranh sâm sụp, trong có năm sáu cái bàn ghế long lay và một cái bảng cỏn con cũng vài mươi người học-trò

Ngày nay khác hẳn, từ khi ông Trương-đình-Minh, thừa lệnh quan trên đến về quản đốc trường lấy đến nay thì mỗi ngày một thịnh vượng, số học-sinh lên đến 7, 8 mươi.

Nay quan chánh giám đốc So-đăng thấy nhà trường có về liên bộ như vậy, đã cho làm nhà trường bằng ngói và đã bổ thêm một ông giáo-sư nữa. Nhà trường tuy làm, song rất hẹp, nay còn đương chăm rộng ra, chỉ mấy tháng nữa là hoàn thành.

Ng-văn-Dần lai cảo.

VIỆC KINH-ĐÔ

Thời-tiết và mùa màng. — Trong hạ tuần tháng hai vừa rồi, trời mưa luôn hơn một tuần, ngày nào như nấy, mưa đã to mà gió cũng to, làm cho mùa màng cũng nhân đó mà giảm sút, nước là những nơi hạ bạn là nơi phần nhiều ruộng đất xấu thường tiến, bị mưa lớn gió to, lúa chưa được tươi cỏ nơi mới lỗ đóng, nơi còn ngâm sữa, nơi đã chín. Vì thế

(Xem trang thứ tư).

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường-thọ đệ nhất đẳng Bác-sĩ-hạng thành, Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập) Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt có nhiều thứ bệnh lạ, bệnh giang mai.

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 12. KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng một lần.
2010.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ năm :
HỢP PHỐ HOÀN CHÂU
(Trương-Viên)
Là tích bắt chèo cổ — nhiều cảnh than của văn — tích này vui trò lắm.
Tối thứ sáu :
PHÚC THỦY NAN THU
(Nước đổ xuống đất khó bốc lại đây

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Các việc lớn trong thế giới
Tuần lễ từ thứ tư 12 đến thứ ba 18 Avril 1922
Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

"MATHIAS SANDORF"
Chia làm 9 hồi
Hiất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ SÁU

FRÉJUS
Hội nhà binh sang thử theo sân linh xứ Sénégal

LA CIGARETTE
Phim ảnh mỹ thuật dài bốn đoạn theo tích của J. de Jayon có có Germaine Dulac soạn cảnh và M Signoret cùng Mme Andrée Brabant đóng trò

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÁ MŨI

Số giây nói 322

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giống răng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đông các thức xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
220 Quản-lý, M. Tạ-duy-Mũi

TRÀ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được-biết rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), tờ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Khi nào ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán xin giấy quản báo, chứng tại thổ nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai tiền (0$20) bằng tem nhỏ (timbres) để mua tiền giấy quản khắc.

Tờ nó không gửi tiền theo thì cứ để ngày ấy bản-quán không gửi báo nữa.

Đại Nhà Hồng Cửu, 48 Petrus Ký (63-74) Tăng Nhơn Chiếu Bảng cũ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

mới mười giờ hai bảy có lẽ mười phần mất hết hai ba phần. Tay thề mà nhà thông tâm năm ngoái được nhiều, mùa này có mất một ít cũng chưa lấy làm hại. Chỉ có nơi thượng-bạn rồi đây, các miền rượng nơi ấy có lẽ phải lo. Vì rằng mấy hôm nay trời đã thấy nắng nực, chiều hôm nào khi mặt trời lặn cũng hiện ra sắc hồng-hoàng. Ấy là điềm đại-hạn đã báo trước cho các nhà điền gia nên lo lắm thay.

Bệnh ho và bệnh sốt. — Vì khi trời nóng lạnh không điều hòa mà mấy lần nay lắm người mắc bệnh ho và bệnh sốt nặng, nhứt là trẻ con lại bị bệnh ấy rất nhiều.

Chó dại nhiều lắm. — Độ rày chó dại nhiều lắm, đi ngày nào cũng có xe đi bắt chó, mà thường có lắm chó dại; có nhà nuôi hai ba con chó, con thời hóa dại, còi thời đau bụng mà chết cả. Ấy cũng vì một nỗi có chó không giữ để nó cắn lẫn với con chó khác mà phải thế.

Hội mặt đa nhau. — Cách vài hôm trước ở tại nhà đảo-sản trong một tòa Y-viện kia có một chị khán-hộ bị quan thầy thuốc quở trách rất nặng vì có lỗi đàm tự tiện đuổi ra mà không nhận đem vào nhà Bảo-sản một người dân ba đến đẻ, đã thế mà lại nói những lời vô phép với người đàn bà ấy thai ấy. Nghe đâu người đàn bà ấy thai ấy. Nghe đâu người ấy là một cô vợ ông phán ở tòa kia có thái độ gắn ngày mới đến nhà Bảo-sản, khi vào đến, trong mình mệt nhọc hóa cho nên mặt may buồn bã nói năng biếng nhác, có lẽ vì thế mà không ứng đáp cho nặng lòng về không chào thưa cho phải cách với những thói làm sang đài của những chị khán-hộ thường ngày hay tự tánh kiêu căng, có lẽ vì thế mà đi không cho vào nhà đẻ lại buông những lời bất kính, làm cho cô phán kia phải tức giận ra về, mà các cô đỡ không ai hay cái sự bạc đãi cốt chị khán-hộ ấy đối với cô phán kia suốt cả. — co phan về nhà mách lại với chồng, ông phán liền tìm quan thầy thuốc chủ sự ở nhà Bảo-sản thưa rõ sự ấy. Quan thầy thuốc quở trách chị khán-hộ ấy rất là nghiêm thiết và rán de răng nếu lần sau mà còn thế nữa thời là phải cách chức. Ngài đã nghiêm trách lại còn giảng giải cái nghĩa tương-ái tương-thân của người đồng bào và cái cách nhân-từ của nơi y-viện đối với người bệnh, hoặc người co thai-sản thời phải đến hết lòng nhân từ mà cứu giúp mới phải là cái nghĩa vụ của y-khoa, chị khán-hộ nghe rõ mấy lời rán de thời xin lỗi, con co phan ấy liền được tiếp vào nhà bảo-sản ngay.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Tiệc mừng. — Ông Ng-v-Nguyên là phán sự tòa Thương-chính được mông thưởng Hàn-lâm và bội-tinh và lại nhân dịp làm lễ nghênh hôn cho lệnh lang, nên đến ngày 14 Avril này ông có làm tiệc mừng. Ông có mời tất cả các quan các viên chức và các thân-hào trong tỉnh đến dự tiệc.

Bầu quán có lời chân-thành mừng riêng ông và mừng có dâu chú rể mới.

QUẢNG NAM

Tin mưa gió. — Trước hôm 21 Mars đang nắng tạnh, ruộng lúa nhiều nơi đã gặt được nhiều, cảnh nào cũng nghe tiếng hát hò vui vẻ, qua đến 21 cho đến nay, trời trở mưa lạnh, gió thổi ào ào, cảnh tượng buồn tênh, việc gặt hái phải đình hoãn cả.

Nếu chỉ mưa lấy vài bà hôm rồi tạnh nắng lên, thời thiệt là bay lắm, còn như mưa mãi gió mãi, ruộng đầy nước lên lên chìm không gặt được hị gió đánh rơi rụng đi thời một điều rất thiệt hại cho nhà làm ruộng.

Tin dồn. — Mấy bữa nay, mưa gió mãi, thứ nhất là các miền từ Tuần trở vô, thời mưa gió khiến nhiều. Người ta đồn rằng ở cửa Đợi có một thời cá ông cực kỳ to, dạt vào bờ, nhân dân xử ấy đang nhóm nhau để lo đám ma lớn lắm. Nghe đâu thời cá to quá, không thể sao gánh lên được mà chôn, phải dùng sáo vì lại, đợi khi thối rã rồi sẽ lấy xương mà làm lễ mai táng

BÌNH-ĐỊNH

Chó phải đeo thẻ số. — Mấy hôm nay, sở hớp đã có lệnh truyền cho phủ lít bắt những chó chạy rông ngoài đường, đem về bỏ bóp, sẽ có chó phải tới mà chuộc, và phải lãnh số hiệu mà đeo vào cổ chó, bằng không thì chó phải giải qua núi Phó-đài mà piết hết.

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES-NOUVEAUTÉS

16, Rue des Cantonnais — HANOI



Bản - hiệu bán và may các thứ quần áo Annam và quần áo Tây. Gấm, vóc, nhiễu, tà-tây, satin, da len. hàng Saigon, hàng Bắc-kỳ, không thiếu thức-gì, v. v.

Mới lại vải imperméable mài cực đẹp, để may áo đi mưa.

2015

Lãm kiểu nhiều mùi

GIÁ LẠI HẠ

TIẾN - HÀM

BOTTIER — CHAPELIER

7, Rue des Caisses, Hanoi

2130

HIỆU BÁO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bảo-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bảo-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 50 một chai

Thuốc loại mới — Muốn dùng thuốc này phải xin cần quan. Bảo người Pháp thì mới được dùng.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máy hay dùng cho người nước không quen dùng thuốc tây, dùng thuốc này rất tiện.

Mấy thứ bán-hiệu hay hơn :

Các thứ thuốc nước đóng ống tiêm để tiêm vào da như thuốc bổ CACOPLATE DE SCUBE

Thuốc tiêm gọi là 0 $ 20, trị bệnh Giang-mai

Thuốc-cao SIROP PECTORAL để chữa ho.

Thuốc tạo chỉ người lớn, dùng được thời

Thuốc lọa hiệu MONTÈS

thuốc nước 0 $ 60 lọ 30 viên

thuốc bột 0 $ 90 một chai.

Chọn các chứng bệnh : chứng bị mất hay có : nặng thuốc cachets antiasthmiques để chữa thuốc blennorrhagie các bệnh đàn bà, các bệnh nặng đã chữa, công-hiệu để người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà nhơ. Kinh người không đều, hay là khí hành kinh đau đớn mình mẩy, nhức đau bụng, gần con, những thuốc nặng đối với nữ lại nên thứ trong bệnh để sau sinh.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ TRÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÉ

Kính-ảnh, ống-kính, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thước Citrate và thuốc Bromure

Bán chịu và bán lẻ hơn

« THUỐC DÙNG »

0 $ 90 một chai 1/4 litre

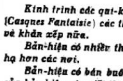
Trị bệnh giang mai lắt lẻ một hay có. Dùng thuốc 8tê rồi thì nên uống thuốc nặng cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi sẽ dùng cho thuốc nặng thì mấy chắc khỏi hẳn. Được 1 thuốc nặng rồi hay, rồi qui; vì chẳng hại gì đến sinh dục, lại bổ cho cho người có bệnh.

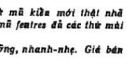
Muốn dùng thuốc nặng trong một tháng thì nên mua mới, chai lớn 1litre, Giá có 3 $ 00 một thôi.

THAI-HƯNG

21, Phố Hàng Bông, 21

HANOI





Kính trình các quí-khách, Bản-hiệu bán đủ các thứ mũ kiểu mới thật nhã (Casques Fantaisie) các thứ mũ mềm (Chapeaux pliables), mũ feutres đủ các thứ mài và khăn xếp nữa.

Bản-hiệu có nhiều thợ khéo, làm rất tinh-xảo, kỹ-lưỡng, nhanh-nhẹ. Giá bán hạ hơn các nơi.

Bản-hiệu có bán buôn, bán lẻ đi các tỉnh. Các quí-khách ở xa muốn mua hàng của bản-hiệu xin viết thư lại. Bản-hiệu sẽ gửi hàng đi ngay, theo lối lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement). Xin các quí-khách chiếu cố.

2023 THÁI-HƯNG kính bạch.

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

CUSSERAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2001

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

HIỆU BÁN KÍNH VỆ-SINH

Bản-hiệu bán đủ các thứ kính vệ-sinh xem sách, cốn thì, các thứ kính dưỡng mục đủ các mùi; kính đi ô-tô và tàu bay, nhiều kiểu lạ và đeo trông rất nhã mà giá lại rẻ hơn mọi nơi. Xin mời các ngài chiếu cố đến xem, bản-hiệu đã có riêng một tay chuyên-môn thạo về nghề thử kính để hầu tiếp các ngài.

LY-SENG-BAO dit CHEONG-HING

42, Phố hàng Bộ,

2021

HIỆU PHAN-ĐỨC-THÀNH

PHỐ HÀNG NGANG, số 2. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG VẢI MÙA RÉT !

Các thứ Gấm — Các thứ Đoạn — Các thứ Satin — Các thứ Dạ

Các thứ Vóc — Các thứ Nhiễu — Các thứ Cachemire — Alpaga — Tussor — Faille — Thc — Xuyến — Lụa — Lượt LÀ, vân vân...

Đủ các thứ hàng mới đi lối rất đẹp.

2022

Chúng ta nên lại cửa hàng này mà sắm đồ gỗ nhiều kiểu mới chế ra đẹp lắm và hạ hơn cả.



Cửa hàng tôi chuyên môn đóng và chế kiểu mẫu đồ gỗ rất đẹ mới và bán giá rất rẻ, có in ra catalogue theo như lối bên quý-quốc vẫn gửi sang bên này đồ kiểu nào quý khách ở xa gần muốn dùng đến kiểu xem thì cho người nhà lại lấy hay là gửi thư lại thì tiện đinh tiền phí tổn gửi đi biếu các quý khách xem.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire

VĨNH-XƯƠNG

55, Rue Pellonnesux tức là phố Lò-rèn, Hanoi

Téléphone 218 2021

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Tiệc mừng. — Ông Ng-v-Nguyên là phán sự tòa Thương-chính được mông thưởng Hàn-lâm và bội-tinh và lại nhân dịp làm lễ nghênh hôn cho lệnh lang, nên đến ngày 14 Avril này ông có làm tiệc mừng. Ông có mời tất cả các quan các viên chức và các thân-hào trong tỉnh đến dự tiệc.

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi gửi, hoặc đi các tỉnh

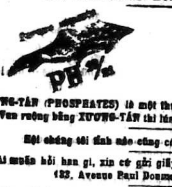
Giây nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán

2047

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống mầu, rất tốt, Vun vuông bằng XƯƠNG-TÂN thì lên rất to được gấp hai, gấp ba.

Một chứng tôi tỉnh nào cũng có người đang ĐẠI-DIỆU

Ai muốn hỏi hạn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong

20 $ 00 một tấn PH. 18/21. Thứ bột đỏ vun rượng-chua.

23 . 00 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả rượng-chua, rượng-ngọt

2035

No 93

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Lương-giám nguyên làm Lại-bộ thượng-thư. Hồi 4 năm về trước, có bảo *Cảnh* phu-nhân rằng :

— Từ khi tôi ra làm quan đến giờ, một lòng thanh-liêm, bây giờ làm đến Lại-bộ thượng thư. Nếu thăng lên nữa thì làm đến Thừa-tướng, nhưng tôi chờ đợi trong mấy năm nay mà chưa thấy thăng, lòng tôi cũng đã nguội lạnh. Ngày nay phu-nhân nên về quê trước coi-sóc sản-nghiệp, tôi nghe trong mấy năm nữa, hễ không được thăng thì cũng cáo quan về, để cùng nhau đi-dưỡng tuổi già vậy.

Cảnh phu nhân vâng lời, trở về quê nhà. Vừa rồi nhân quan Hữu-thừa-tướng là *Tôn-văn-lan* tạ thế, vua *Thánh-tôn* mới cho *Lương giám* làm Hữu thừa tướng. *Lương-giám* cảm cái ơn tri-ngộ ấy. Và tính thân cũng còn tráng-kiện, cho nên muốn làm quan mấy năm nữa để báo đáp triều-đình. Vì thế lại sai người về đón *Cảnh* phu-nhân lên Kinh cho được vui vẻ.

Cảnh phu-nhân đi đường thấy tiền Kinh, đêm ấy đi qua *Qui-châu*, thấy thần-ngân-trở, không cho thuyền không đi được. Người lái thuyền bảo các thầy-thủ rằng :

— Chúng ta nên đốt đuốc lên soi, hay là thuyền mắc cạn chăng, có sao lại không đi được !

Các thầy thủ đốt đuốc lên soi, rồi reo rầm mà rằng :

— Vì vướng cái thi thể một người con gái, cho nên khó đi.

Lại một tên thầy-thủ nữa nói :

— Người con gái này sắc mặt vẫn còn tươi tỉnh, hình như chưa chết.

Các thầy thủ khác nói :

— Sống chết mặc người ta, ta cứ việc đẩy ra một bên để lấy lối cho thuyền đi.

Chúng nhao-nhao mà tranh biện với nhau, vang cả mạn thuyền. *Cảnh* phu-nhân nghe nói, vội-vàng cùng các nữ-tỳ bước ra mạn thuyền để xem.

Các nữ-tỳ nói :

— Người này chẳng những hãy còn sống mà thôi, nhan-sắc lại có phần xinh đẹp nữa.

Cảnh phu-nhân bảo các thầy-thủ rằng :

— Bây giờ ta nên vớt lên để cứu chữa. Hễ ai vớt được, ta sẽ trọng thưởng cho.

Các thầy-thủ lấy cáu-liêm móc vào vạt áo, rồi kéo lên mạn thuyền. *Cảnh* phu-nhân dở tay vào ngực thì thấy còn khí nóng hơi thở vẫn thoi-thóp, liền truyền nữ-tỳ không vào trong khoang thuyền, lấy quần áo khô thay cho, và dùng nước gừng để cứu chữa.

Hồi lâu, bỗng thấy tay chân hơi động, hai o-bế sẽ mở, lại trong hồi lâu nữa thì cựa mình mà than rằng :

— Ối chết ! Khổ quá !

Các nữ-tỳ cười mà bảo nhau rằng :

— Sống lại rồi !

Tô-ánh-tuyết nghe tiếng, khác nào như người trong giấc mộng mà sực tỉnh dậy, mở bừng hai mắt, trông thấy đện thắp sáng choang giữ mình kinh sợ mà ngồi nhóm dậy, thân-thể đau-đớn như gửi.

Nàng không hiểu đấy là nơi nào, liền ngo-ngác hỏi rằng :

— Tôi đã liều chết, chẳng hay các người ở đâ (mà cứu tôi thế này ?

Các nữ-tỳ đáp rằng :

— May cho nàng quá ! Phu-nhân ta cứu nàng đó! Phu-nhân ngồi trên kia, nàng nên lạy ta đi !

Tô-ánh-tuyết ngẩng nhìn thì thấy một bà phu nhân, trạc độ 50 tuổi, với vàng sụp lạy mà thưa rằng :

— Tôi đã liều chết, lại may được phu-nhân cứu cho, ơn ấy biết lấy gì báo đáp !

Cảnh phu-nhân thấy nàng cử chỉ nghiêm-trang trong lòng lấy làm ngạc nhiên, truyền nữ-tỳ bắc ghế cho ngồi. *Tô-ánh-tuyết* không dám ngồi. *Cảnh* phu-nhân nói :

— Cứ ngồi để nói chuyện, bắt-tất phải câu nệ.

Bấy giờ *Tô-ánh-tuyết* mới rón rén mà ngồi xuống ghế. Các nữ-tỳ pha trà. *Cảnh* phu nhân lại hỏi :

— Nàng nguyên là người ở đâu ? Họ tên là gì ? Con cái nhà ai ? Cớ sao lại liều mình như vậy ?

Tô ánh-tuyết nói :

— Nguyên tôi là người ở huyện *Côn-minh*, thuộc tỉnh *Vân-nam*. Thân-phụ tôi họ *Tô*, tên gọi *Tiêu-toàn*, vốn là học trò chưa đỗ mà đã mất sớm, thân-mẫu tôi là *Đỗ-thị*, nuôi tôi cho được trưởng-thành, đặt tên là *Ánh tuyết*. Năm nay mới 16 tuổi. Tôi có một người anh ruột, tên gọi *Thiên-lộc*, chơi bời lêu lổng, đem tôi bán cho một nhà thế-hào kia tên gọi *Trịnh-kênh*, để làm tiểu-thiếp. Tôi không bằng lòng, nhưng nếu tự-tử thì lại sợ rằng *Trịnh-kênh* khinh thân-mẫu tôi hèn-yếu mà bắt anh tôi phải bồi thường lễ-ngân. Vậy nên tôi chờ đến khi đã làm lễ cưới, về nhà *Trịnh-kênh* rồi, mới nhân lúc bất ngờ đâm đầu xuống sông *Côn-minh* tự-tử.

Nói xong, hai hàng nước mắt, chảy xuống dòng dòng. *Cảnh* phu-nhân nghe nói, cũng có ý ái-ngại mà bảo rằng :

— Cứ lời nàng nói thì nàng thật là một người đáng thương ! Nếu ta sai người đưa nàng về nhà thì tất *Trịnh-kênh* lại sinh sự. Nay ta nói thực cho nàng nghe : ta đây họ *Cảnh*, phu-quân ta tên gọi *Lương-giám*, hiện làm Hữu-thừa-tướng bây giờ. Nguyên người ở huyện *Thái-hoa*, thuộc tỉnh *Qui-châu*. Con trai ta tên gọi *Lương-chân-lan*, hiện làm Tuần-phủ *Giang-nam*, vợ chồng cũng sang ở đây. Ngày nay ta tiễn Kinh để cùng ở với pha quán ta. Ta có một đứa con gái tên gọi *Đan-hoa*, gả chồng ở *Qui-châu*, điện-mạo thật giống nàng như đúc. Ta nghĩ thương nàng là người có khí tiết, nên muốn nhận làm nghĩa-nữ, chẳng hay nàng nghĩ thế nào ?

Tô-ánh-tuyết mừng lắm mà thưa rằng :

— Nếu được quí-nhân thương đến như thế, thời là tôi ! Chỉ sợ tôi đây mệnh bạc không biết có được hưởng cái bình-phúc ấy chăng !

Cảnh phu nhân nói :

— Nàng là một người có khí-tiết, thật đã đáng kính, bà-tất phải quá-khiêm.

Tô-ánh-tuyết sụp lạy.

HỒI THỨ XXI

Tô-ánh-tuyết thấy *Cảnh* phu-nhân muốn nhận mình làm nghĩa-nữ, có ý vui-mừng, vội-vàng sụp lạy mà thưa rằng :

— Phu-nhân đã có lòng quá thương như vậy, tôi xin vâng lạy.

Cảnh phu-nhân đỡ nàng dậy mà bảo rằng :

— Tiện-nữ ta gả chồng phương xa, còn con dâu ta thì cũng theo tiện nhi sang cung chức tại *Giang-nam*, chỉ có hai vợ chồng già chúng nhau, thật đã buồn-bã, nay được con về ở với vợ chồng ta thì còn gì vui bằng ! Tiện nữ trước tên gọi *Đan-hoa*, ngày nay ta cũng đặt tên cho con là *Tố-hoa*(1) vậy.

Bây giờ trời đã gần sáng, nữ-tỳ đáng một chén sâm-trà. *Cảnh* phu-nhân bảo nàng *Tố-hoa* rằng :

— Con ngã xuống nước, chắc là bị lạnh, vậy chén sâm-trà này con nên uống đi.

Nàng *Tố-hoa* (tức là *Tô-ánh-tuyết*) chối từ mà rằng :

— Thân-nhân tuổi già, cần sự bổ-dưỡng, con còn trẻ tuổi, can chi mà phải dùng đến sâm-trà.

(*Còn nữa*).

(1) Tên các đọc-giả nhớ cho rằng *Tố-hoa* tức là *Tô-ánh-tuyết*.